NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**CTBC BANK CO., LTD.**

**CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG Về Cấp Hạn Mức Tín Dụng cho Khách Hàng Doanh Nghiệp GENERAL TERMS AND CONDITIONS**

**For Credit Line Extension Applicable to Corporate Borrowers**

Branch Ho Chi Minh City Branch

Customer’s name

Date for signing

1 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Phụ Lục số 01 Schedule 01

**NGÂN HÀNG TNHH CTBC - CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CTBC BANK CO., LTD. - HO CHI MINH CITY BRANCH**

**NHỮNG ĐIỀU KIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN CHUNG CẤP HẠN MỨC TÍN DỤNG CHO KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP**

**GENERAL TERMS AND CONDITIONS**

**FOR CREDIT LINE EXTENSION APPLICABLE TO CORPORATE BORROWERS**

2 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**MỤC LỤC *TABLE OF CONTENTS***

**Trang/*Page*** Định Nghĩa:............................................................................................................................... 5 *Interpretation:* ........................................................................................................................... 5

I) Sự không đồng nhất và giải thích:.................................................................................... 10 *Inconsistency and interpretation:*.................................................................................... 10

II) Các Điều Kiện Tiên Quyết........................................................................................... 11 *Conditions Precedent:*................................................................................................... 11

III) Khoản Ứng Vay............................................................................................................ 11 *Advance:*....................................................................................................................... 11

IV) Lãi................................................................................................................................. 11 *Interest:*......................................................................................................................... 11

V) Hoàn Trả và Thanh Toán Trước Hạn:......................................................................... 13 *Repayment and Prepayment:*......................................................................................... 13

VI) Bằng Chứng Nợ............................................................................................................ 16 *Evidence of Debt:*......................................................................................................... 16

VII) Cam Đoan và Bảo Đảm................................................................................................ 16 *Representation and Warranties:*................................................................................... 16

VIII) Cam Kết.................................................................................................................... 18 *Undertaking:*.............................................................................................................. 18

IX) Vi Phạm........................................................................................................................ 25 *Default*.......................................................................................................................... 25

X) Lãi Phạt......................................................................................................................... 29 *Default Interest*............................................................................................................. 29

XI) Bồi Hoàn, Bù Trừ......................................................................................................... 29 *Indemnity, Set-off*.......................................................................................................... 29

XII) Thuế, Phí và Chi Phí..................................................................................................... 30 *Tax, Fees and Expenses*................................................................................................ 30

XIII) Chuyển nhượng và chuyển giao ............................................................................... 31 *Assignments and Transfers:* ...................................................................................... 31

XIV) Tiết lộ thông tin......................................................................................................... 31 *Disclosure of Information:*....................................................................................... 31

XV) Chậm Trễ và Quyền Từ Bỏ; Các Biện Pháp Xử lý Cộng dồn...................................... 32 *Delays and Waivers; Cumulative Rights*...................................................................... 32

3 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

XVI) Vô hiệu từng phần..................................................................................................... 32 *Partial Invalidity:*..................................................................................................... 32

XVII) Thông Báo................................................................................................................. 33 *Notices*..................................................................................................................... 33

XVIII) Ngôn ngữ............................................................................................................... 33 *Language*................................................................................................................ 33

XIX) Ủy quyền................................................................................................................... 33 *Authorization*............................................................................................................. 33

XX) Tồn tại; Ảnh hưởng Ràng buộc.................................................................................... 33 *Survival; Binding Effect* .............................................................................................. 33

XXI) Không Chịu trách nhiệm........................................................................................... 34 *Disclaimer* ................................................................................................................ 34

XXII) Thay đổi trong Quản lý............................................................................................. 34 *Change in Management*............................................................................................ 34

XXIII) Luật Điều Chỉnh và Thẩm Quyền Tài Phán.......................................................... 34 *Governing Law and Jurisdiction*........................................................................... 34

4 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**Định Nghĩa:**

***Interpretation:***

“**Thế Chấp Tài Khoản Ngân Hàng**”, nếu có, có nghĩa là thế chấp được ký kết hoặc sẽ ký kết giữa Bên Vay và Ngân Hàng theo đó Bên Vay xác lập biện pháp thế chấp với thứ tự ưu tiên cao nhất đối với các tài khoản của Bên Vay mở tại Ngân Hàng để đảm bảo việc thanh toán, thực hiện và hoàn thành đúng hạn các nghĩa vụ của Bên Vay đối với Ngân hàng.

*“****Account Mortgage****”, if any, means the mortgage executed or to be executed by the Borrower and the Bank in which the Borrower gives a first priority mortgage over its accounts opened with the Bank in favor of the Bank for securing the due payment, performance and discharge of the Borrower’s obligations to the Bank;*

“**Khoản Ứng Vay**” có nghĩa là khoản ứng vay được hoặc sẽ được Ngân Hàng thực hiện theo Hợp Đồng;

*"****Advance****" means an advance made or to be made by the Bank under the Agreement;*

“**Thời Hạn Khoản Ứng Vay**” có nghĩa là thời hạn được Ngân Hàng xác định trong Thư Tín Dụng theo đó, Khoản Ứng Vay có liên quan sẽ phải được Bên Vay hoàn trả cho Ngân Hàng;

*"****Advance Tenor****" means the tenor determined by the Bank in the Facility Letter, in which the relevant Advance shall be repaid by the Borrower to the Bank;*

“**Hợp Đồng**” có nghĩa là Những Điều Khoản và Điều Kiện Chung này, từng Thư Tín Dụng, từng Đề Nghị Rút Vốn Vay và bất kỳ thoả thuận/hợp đồng nào khác liên quan đến Khoản Tín Dụng do người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện có thẩm quyền của các bên ký kết tại từng thời điểm;

*“****Agreement****” means these General Terms and Conditions, each Facility Letter, each Application for Utilization of Credit Line and any agreement/contract in relation to the Facility signed by the legal representative or the duly authorised persons for the respective parties;*

*“***Đề Nghị Rút Vốn Vay***”* có nghĩa là Đề Nghị Rút Vốn Vay với nội dung và hình thức theo quy định hoặc thỏa mãn yêu cầu của Ngân Hàng do đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền hợp lệ của Bên Vay ký thay mặt Bên Vay và Ngân Hàng phải nhận được Đề Nghị Rút Vốn Vay trong khoảng thời gian nhất định, do Ngân Hàng quy định, trước ngày bất kỳ một Khoản Ứng Vay nào được rút vốn.

“***Application for Utilization of Credit Line***” *means an application for utilization of credit line in form and substance as required by or satisfactory to the Bank and signed on behalf of the Borrower by the legal representative or a duly authorized signatory of the Borrower and shall be received by the Bank in a certain period of time, provided by the Bank, before the date on which any Advance is to be made;*

“**Ngày Phê Chuẩn**” có nghĩa là ngày mà Khoản Tín Dụng được phê chuẩn bởi cấp có thẩm quyền của Ngân Hàng;

*“****Approval Date****” means the date on which the Facility is approved by an appropriate authority of the Bank;*

“**Thế Chấp Bất Động Sản**” (nếu có) là hợp đồng thế chấp được ký kết hoặc sẽ được ký kết giữa Bên vay và Ngân Hàng theo đó Bên Vay xác lập biện pháp thế chấp với thứ tự ưu tiên cao nhất, trong phạm vi tối đa được pháp luật cho phép, đối với các bất động sản (ngoại trừ quyền sử dụng đất) và/hoặc các tài sản gắn liền với đất cho Ngân Hàng để đảm bảo cho việc thanh toán, thực hiện và hoàn thành đúng hạn các nghĩa vụ của Bên Vay đối với Ngân Hàng;

*“****Assets Attached to Land Mortgage****”(if any) means the mortgage executed or to be executed by the Borrower and the Bank in which the Borrower gives a first priority, to the greatest extent permitted by the laws, mortgage over its immovable property (except for land use right) and/or assets attached to land in favour of the Bank for securing the due payment, performance and discharge of the Borrower’s obligations to the Bank;*

“**Thời Hạn Rút Vốn**” có nghĩa là khoảng thời gian bắt đầu từ ngày Bên Vay ký Thư Tín Dụng này và kết thúc quy định cụ thể tại Thư Tín Dụng có liên quan hoặc ngày mà Khoản Tín Dụng được rút hết hoặc bị hủy bỏ hoặc bị chấm dứt theo các điều khoản của Thư Tín Dụng đó, tùy theo ngày nào sớm

5 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

hơn. .

*"****Availability Period****" means the period commencing on the date of this Facility Letter and ending on the earlier of the date specified in the respective Facility Letter or the date on which the Facility is fully drawdown, canceled or terminated under the provisions of that Facility Letter.*

“**Bảo Lãnh Ngân Hàng**” (nếu có) có nghĩa là các thư bảo lãnh được phát hành bởi Ngân Hàng cho người thụ hưởng theo hình thức và nội dung mà Ngân Hàng cho là phù hợp, theo yêu cầu của Bên Vay, bao gồm nhưng không giới hạn bảo lãnh dự thầu, bảo lãnh thực hiện hợp đồng và các tài liệu khác mà thông qua đó Ngân Hàng bảo lãnh cho các nghĩa vụ của Bên Vay đối với người thụ hưởng.

*“****Bank Guarantee****” (if any) means the guarantees issued by the Bank to a beneficiary in such form and substance as the Bank deems appropriate, at the request of the Borrower, including but not limited to bid bond, performance bond and other documents by which the Bank guarantees the Borrower’s obligations to the beneficiary.*

“**Ngày Làm Việc**” có nghĩa là ngày (ngoại trừ ngày Thứ bảy, Chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ) mà các ngân hàng nói chung mở cửa hoạt động tại New York, Đài Loan, Singapore, thành phố Hồ Chí Minh hoặc bất kỳ nơi nào các công ty con hoặc chi nhánh nước ngoài của Ngân Hàng TNHH CTBC hoạt động;

*"****Business Day****" means a day (other than a Saturday, Sunday or public holidays) on which banks are generally open for business in New York, Taipei, Singapore, Ho Chi Minh City or any location where subsidiaries or overseas branches of CTBC Bank Co., Ltd operate;*

“**Tiền Mặt Ký Quỹ**” (nếu có) nghĩa là bất kỳ số dư có nào trên tài khoản tiền gởi không kỳ hạn của Bên Vay mở tại Ngân Hàng được Bên Vay dùng làm tài sản bảo đảm cho Ngân Hàng vào từng thời điểm;

*“****Cash Margin****” (if any) means any credit balance on the demand account of the Borrower with the Bank to be provided by the Borrower to the Bank as collateral from time to time;*

*“***Thế Chấp Động Sản***”*, nếu có, có nghĩa là thế chấp đã được ký kết hoặc sẽ được ký kết giữa Bên Vay và Ngân Hàng theo đó Bên Vay xác lập biện pháp thế chấp với thứ tự ưu tiên cao nhất, trong phạm vi cao nhất mà pháp luật cho phép, đối với (các) động sản của Bên Vay để đảm bảo việc thanh toán, thực hiện và hoàn thành đúng hạn các nghĩa vụ của Bên Vay đối với Ngân Hàng;

***“Chattel” ,*** *if any, means the mortgage excuted or to be excuted by the Borrower and the Bank in which the Borrower gives a first priority mortgage over its chattel(s) in favor of the Bank for securing the due payment, performance and discharge of the Borrower’s obligations to the Bank;*

“**Bảo Lãnh Công Ty**” (nếu có) là bảo lãnh do (những) công ty được đề cập trong Thư Tín Dụng đã hoặc sẽ được phát hành vì lợi ích của Ngân Hàng;

*"****Corporate Guarantee****" (if any) means the guarantee executed or to be executed by corporate(s) indicated in the Facility Letter in favor of the Bank;*

“**Quỹ Bảo Lãnh Tín Dụng**” (nếu có) là bảo lãnh được ký hoặc sẽ được ký bởi Overseas Chinese Credit Guarantee Fund (Đài Loan) vì lợi ích của Ngân Hàng để đảm bảo cho Khoản Tín Dụng mà Ngân Hàng cấp;

*"****Credit Guarantee Fund****" (if any) means the guarantee executed or to be executed by the Overseas Chinese Credit Guarantee Fund (Taiwan) in favor of the Bank to secure the Faciliy granted by the Bank;*

“**Sự Kiện Vi Phạm**” có nghĩa là bất kỳ sự kiện nào được nêu tại Điều IX của Những Điều Khoản và Điều Kiện Chung này và bất kỳ sự kiện nào có thể cấu thành (khi có sự thay đổi thời gian, khi có thông báo, khi có quyết định hoặc khi có kết hợp các tình huống này) một trong các sự kiện quy định tại Điều IX của Những Điều Khoản và Điều Kiện Chung này;

*“****Event of Default****” means any of the events specified in Article IX hereof and any event which may become (with the passage of time, the giving of notice, the making of any determination, or any combination thereof) any of those events;*

6 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

“**Khoản Tín Dụng**” có nghĩa là các khoản tín dụng được Ngân Hàng cấp cho Bên Vay theo Thư Tín Dụng được ký kết giữa Bên Vay và Ngân Hàng;

*"****Facility****" means credit facilities granted to the Borrower in the Facility Letter signed by the Borrower and the Bank;*

các “**Tài Liệu Cấp Vốn**” có nghĩa là Hợp Đồng, Bảo Đảm được sửa đổi, thay đổi hoặc thay thế tại từng thời điểm và bất kỳ văn bản nào khác được Ngân Hàng và Bên Vay tham gia tại từng thời điểm.

*“****Finance Documents****” means the Agreement, the Security as may be amended, revised or supplemented from time to time and any other document which is from time to time entered into by the Bank and the Borrower.*

“**Giao Dịch Ngoại Hối**” (nếu có) nghĩa là giao dịch ngoại hối giao ngay, giao dịch ngoại hối kỳ hạn, giao dịch ngoại hối hoán đổi, giao dịch quyền lựa chọn tiền tệ hoặc các giao dịch ngoại hối khác sẽ được ký giữa Ngân Hàng và Bên Vay;

*“****Financial Transactions****”(if any) means spot foreign exchange transactions, forward foreign exchange transactions, swap foreign exchange transactions, option foreign exchange transactions or other financial transactions to be executed by the Bank and the Borrower;*

“**Bảo Lãnh**”, nếu có, có nghĩa là Bảo Lãnh Cá Nhân và/hoặc Bảo Lãnh Công Ty; *“****Guarantee****”, if any, means Personal Guarantee and/or Corporate Guarantee;*

“**Bên Bảo Lãnh**”, nếu có, có nghĩa là cá nhân và/hoặc tổ chức phát hành Bảo lãnh; *"****Guarantor****", if any, means the individual and/or corporate issuing the Guarantee;*

“**Các Khoản Nợ**” sẽ có nghĩa là bất kỳ khoản nợ và nghĩa vụ thanh toán nào của Bên Vay đối với Ngân Hàng hiện tại hoặc trong tương lai đã phát sinh hoặc dự phòng, dưới bất kỳ hình thức nào, hiện tại hoặc phát sinh sau ngày ký Những Điều Khoản và Điều Kiện Chung này, dù là nợ gốc, lãi, phí, lãi phạt, tiền phạt, chi phí, chi tiêu, bồi hoàn hoặc các chi phí khác phát sinh từ các giấy tờ có thể chuyển nhượng được, lệnh phiếu, khoản vay, bảo lãnh, khoản cấp vốn, thư tín dụng, khoản vay thấu chi, hối phiếu ngân hàng, giao dịch ngoại hối hoặc các khoản vay khác được cấp bởi hoặc sẽ được cấp bởi Ngân Hàng. Định nghĩa này bao gồm cả các khoản nợ và nghĩa vụ thanh toán phát sinh từ các giao dịch trực tiếp của Bên Vay đối với Ngân Hàng và từ các giao dịch của Ngân Hàng với bên thứ ba mà đã được bảo lãnh hoặc đảm bảo bởi Bên Vay;

*"****Indebtedness****" shall be construed so as to include any current or future indebtedness, obligations and liabilities actual or contingent, of any kind of the Borrower to the Bank, now or hereafter existing, whether for principal, interest, fees, default interest, penalties, costs, expenses, reimbursements or otherwise arising out of negotiable instruments, drafts, loan, guarantees, advances, letters of credit, overdrafts, banker’s acceptances, foreign exchange transactions or other credit facilities extended or to be extended by the Bank. This includes indebtedness, obligation and liabilities arising from the Borrower’s direct transactions with the Bank and from the Bank’s transactions with third parties which are guaranteed or otherwise secured by the Borrower;*

“**Giai Đoạn Tính Lãi**” có nghĩa là giai đoạn được xác định phù hợp với Điều IV.3 của Những Điều Khoản và Điều Kiện Chung này trừ khi được qui định khác tại Hợp Đồng;

*"****Interest Period****" means, save as otherwise provided under the Agreement, the period determined in accordance with Article IV.3 hereof;*

“**Lãi Suất**” có nghĩa là mức lãi suất được áp dụng cho mỗi Khoản Ứng Vay đối với từng Giai Đoạn Tính Lãi, được tính theo năm do Ngân Hàng xác định và (i) bằng tổng của LIBOR áp dụng cho Giai Đoạn Tính Lãi đó cộng với Lãi Suất Biên Tế; hoặc (ii) là tổng chi phí Ngân hàng huy động vốn cộng với Lãi Suất Biên Tế; hoặc (iii) là mức lãi suất được Ngân Hàng xác định và được Bên Vay chấp thuận.

***”Interest Rate”*** *means the rate of interest applicable on each Advance for each Interest Period which shall be calculated per annum as determined by the Bank equal to (i) the aggregate of LIBOR for that Interest Period and the Margin; or (ii) the aggregate of funding cost to the Bank and the Margin; or (iii) the interest rate determined by the Bank and agreed by the Borrower.*

7 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

“**Giai Đoạn Điều Chỉnh Lãi**” có nghĩa là giai đoạn được xác định phù hợp với Điều IV.4 của Những Điều Khoản và Điều Kiện Chung này trừ khi được qui định khác tại Hợp Đồng;

*"****Interest Review Period****" means, save as otherwise provided under the Agreement, the period determined in accordance with Article IV.4 hereof;*

“**Thế Chấp Quyền Sử Dụng Đất**” (nếu có) là hợp đồng thế chấp được ký hoặc sẽ được ký giữa Bên Vay và Ngân Hàng theo đó Bên Vay xác lập biện pháp bảo đảm có thứ tự ưu tiên cao nhất, trong phạm vi tối đa được pháp luật cho phép, đối với quyền sử dụng đất cho Ngân Hàng để đảm bảo việc thanh toán, thực hiện và hoàn thành đúng hạn các nghĩa vụ của Bên Vay đối với Ngân hàng;

*“****Land Use Right Mortgage****” (if any) means mortgage executed or to be executed by the Borrower and the Bank in which the Borrower gives a first priority mortgage, to the greatest extent permitted by the laws, over its land use rights in favour of the Bank for securing the due payment, performance and discharge of the Borrower’s obligations to the Bank;*

“**LIBOR**” có nghĩa, đối với bất kỳ một khoản Khoản Ứng Vay nào, tương ứng với mỗi Giai Đoạn Tính Lãi, là tỉ lệ phần trăm hàng năm do Ngân Hàng xác định, là số trung bình được làm tròn tăng lên, nếu là số lẻ, tới 5 (năm) số thập phân khi số thập phân thứ sáu là năm hoặc lớn hơn năm của các mức lãi suất niêm yết hiển thị trên trang “ICE LIBOR Fixing ” của màn hình Thomson Reuters (hoặc nếu trang màn hình đó không hiển thị hoặc dịch vụ đó không còn sử dụng được nữa, thì sử dụng trang màn hình hoặc dịch vụ khác thay thế (tùy theo từng trường hợp) nhằm đưa ra mức lãi suất áp dụng cho tiền Đô La Mỹ trên thị trường tiền tệ Liên Ngân Hàng London của một số ngân hàng lớn), lãi suất được xác định vào lúc hoặc khoảng chín (9) giờ sáng (giờ Việt Nam) vào Ngày Quyết Định Lãi Suất của Giai Đoạn Tính Lãi đó;

*"****LIBOR****" means, in relation to any Advance and any Interest Period relating thereto, the rate per annum determined by the Bank to be equal to the arithmetic mean rounded upwards, if not already such a multiple, to 5 decimals places where the sixth digit is five or more of the offered quotations which appear on the "ICE LIBOR Fixing" page of the Thomson Reuters Monitor Screen (or if such page or service shall cease to be available, such other page or other service (as the case may be) for the purpose of displaying London Interbank Offered Rates for U.S dollar of leading reference banks) at or about 9.00 am (Vietnam time) on the Interest Rate Determination Date for such Interest Period;*

*“***Lãi Suất Biên tế***”* có nghĩa mức phần trăm tính theo năm được đề cập cụ thể trong Thư Tín Dụng là phần doanh thu của Ngân Hàng

*“****Margin****” means a percentage per annum as specified in the Facility Letter to provide a return to the Bank;*

“**Thế Chấp**”, nếu có, có nghĩa là Thế Chấp Động Sản và/hoặc Thế Chấp Tài Sản Gắn Liền Với Đất và/hoặc Thế Chấp Quyền Sử Dụng Đất và/hoặc Thế chấp Động Sản và/hoặc Thế Chấp Tài Khoản và/hoặc Thế Chấp Khoản Phải Thu và/hoặc Thế Chấp Hàng Hóa và/hoặc Thế Chấp Phương Tiện Vận Chuyển;

*“****Mortgage****”, if any, means Chattel Mortgage and/or Assets Attached to Land Mortgage and/or Land Use Right Mortage and/or Chattel Mortgage and/or Account Mortgage and/or Receivable Mortgage and/or Stock Mortgage and/or Vehicle Mortgage;*

“**Bên Có Nghĩa Vụ**” là Bên Vay, các Bên Bảo Lãnh, nếu có, hoặc những người kế nhiệm; *“****Obligor****” means the Borrower, the Guarantors, if any, or its successors;*

“**Số Dư Nợ**” là tổng số tiền tại bất kỳ thời điểm nào của: *"****Outstanding Amount****" means at any time the sum of:*

(a) số dư nợ gốc;

*the principal outstanding;*

(b) toàn bộ các khoản tiền mà Ngân Hàng phải chịu trách nhiệm theo (các) Bảo Lãnh Ngân Hàng đã được phát hành theo các Tài Liệu Cấp Vốn và vẫn chưa hết thời hạn; và

8 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*all amounts for which the Bank is liable under the Bank Guarantee(s) which have been issued under the Finance Documents and have not expired yet; and*

(c) toàn bộ tiền lãi, phí và các khoản tiền phải trả khác của Bên Vay theo các Tài Liệu Cấp Vốn mà chưa trả vào thời điểm đó;

*all interest, fees and other amounts payable pursuant to the Finance Documents by the Borrower which have not been paid at such time;*

“**Bảo Lãnh Cá Nhân**” (nếu có) là bảo lãnh được ký hoặc sẽ được ký bởi các cá nhân như được đề cập trong Thư Tín Dụng được cấp cho Ngân Hàng;

*“****Personal Guarantee****” (if any) means the guarantee(s) executed or to be executed by individuals indicated in the Facility Letter in favor of the Bank;*

“**Tài Sản**” có nghĩa là quyền sử dụng đất, nhà máy, máy móc, thiết bị và tất cả những tài sản khác của Bên Vay;

*“****Property****” means the Borrower’s land use right, factory, machinery, equipment and all other assets;*

“**Ngày Quyết Định Lãi Suất**” có nghĩa là, liên quan đến bất kỳ Giai Đoạn Tính Lãi nào mà một mức lãi suất được xác định cho Giai Đoạn Tính Lãi đó, ngày đầu tiên của Giai Đoạn Tính Lãi đó;

*"****Interest Determination Date****" means, in relation to any Interest Period for which an interest rate is to be determined, the first day of such an Interest Period;*

“**Thế Chấp Khoản Phải Thu**”, nếu có, có nghĩa là thế chấp được ký kết hoặc sẽ ký kết giữa Bên Vay và Ngân Hàng theo đó Bên Vay xác lập biện pháp thế chấp với thứ tự ưu tiên cao nhất đối với các khoản phải thu của Bên Vay để đảm bảo việc thanh toán, thực hiện và hoàn thành đúng hạn các nghĩa vụ của Bên Vay đối với Ngân hàng.

*“****Receivable Mortgage****”, if any, means the mortgage executed or to be executed by the Borrower and the Bank in which the Borrower gives a first priority mortgage over its receivables in favor of the Bank for securing the due payment, performance and discharge of the Borrower’s obligations to the Bank;*

“**Bảo Đảm**”, nếu có, là Thế Chấp và/hoặc Bảo Lãnh và/hoặc Tiền Mặt Ký Quỹ và/hoặc Quỹ Bảo Lãnh Tín Dụng và/hoặc bất kỳ biện pháp bảo đảm nào khác được ký kết vào từng thời điểm để bảo đảm cho các nghĩa vụ của Bên Vay theo các Tài Liệu Cấp Vốn;

*“****Security****”, if any, means Mortgage and/or Guarantee and/or Cash Margin and/or Credit Guarantee Fund and/or any other security interests executed from time to time to secure the Borrower’s obligations under the Finance Documents;*

*“***Thỏa Thuận Thứ Cấp Cổ Đông***”* (nếu có) có nghĩa là thỏa thuận đã hoặc sẽ được ký kết bởi Bên Vay, Ngân Hàng và các cổ đông của Bên Vay theo đó các khoản nợ đến hạn hoặc còn đang nợ của Bên Vay đối với (các) cổ đông có quyền ưu tiên thanh toán thấp hơn Các Khoản Nợ của Bên Vay theo các Tài liệu Cấp Vốn;

*“****Shareholder Subordination Agreement****” (if any) refers to an agreement executed or to be executed by the Borrower, the Bank and the shareholder(s) of the Borrower under which the indebtedness due or owing to such shareholder(s) by the Borrower is subordinated to the Indebtedness incurred by the Borrower under the Finance Documents.*

*“***Thế Chấp Hàng Hóa***”*, nếu có, có nghĩa là thế chấp đã được ký kết hoặc sẽ được ký kết giữa Bên Vay và Ngân Hàng theo đó Bên Vay xác lập biện pháp thế chấp với thứ tự ưu tiên cao nhất, trong phạm vi cao nhất mà pháp luật cho phép, đối với các hàng hóa của Bên Vay để đảm bảo việc thanh toán, thực hiện và hoàn thành đúng hạn các nghĩa vụ của Bên Vay đối với Ngân Hàng.

***“Stock Mortgage” ,*** *if any, means the mortgage excuted or to be excuted by the Borrower and the Bank in which the Borrower gives a first priority mortgage over its receivables in favor of the Bank for securing the due payment, performance and discharge of the Borrower’s obligations to the Bank;*

9 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

“**Ngày Hết Hạn**” có nghĩa là ngày cuối cùng của thời hạn của Khoản Tín Dụng. *"****Termination Date****" means the last day of the tenor of the Facility.*

*“***Thế Chấp Phương Tiện Vận Chuyển***”*, nếu có, có nghĩa là thế chấp đã được ký kết hoặc sẽ được ký kết giữa Bên Vay và Ngân Hàng theo đó Bên Vay xác lập biện pháp thế chấp với thứ tự ưu tiên cao nhất, trong phạm vi cao nhất mà pháp luật cho phép, đối với (các) phương tiện vận chuyển của Bên Vay để đảm bảo việc thanh toán, thực hiện và hoàn thành đúng hạn các nghĩa vụ của Bên Vay đối với Ngân Hàng;

***“Vehicle Mortgage” ,*** *if any, means the mortgage excuted or to be excuted by the Borrower and the Bank in which the Borrower gives a first priority mortgage over its vehicle(s) in favor of the Bank for securing the due payment, performance and discharge of the Borrower’s obligations to the Bank;*

“**VNIBOR**” có nghĩa, đối với bất kỳ một khoản Khoản Ứng Vay nào, tương ứng với mỗi Giai Đoạn Tính Lãi, là tỉ lệ phần trăm hàng năm do Ngân Hàng xác định, là số trung bình được làm tròn tăng lên, nếu là số lẻ, tới 2 (hai) số thập phân khi số thập phân thứ ba là năm hoặc lớn hơn năm của các mức lãi suất niêm yết hiển thị trên trang “VNIBOR fixing” của màn hình Thomson Reuters (hoặc nếu trang màn hình đó không hiển thị hoặc dịch vụ đó không còn sử dụng được nữa, thì sử dụng trang màn hình hoặc dịch vụ khác thay thế (tùy theo từng trường hợp), lãi suất được xác định vào lúc hoặc khoảng mười một (11) giờ sáng (giờ Việt Nam) vào Ngày Quyết Định Lãi Suất của Giai Đoạn Tính Lãi đó. *"****VNIBOR****" means, in relation to any Advance and any Interest Period relating thereto, the rate per annum determined by the Bank to be equal to the arithmetic mean rounded upwards, if not already such a multiple, to two (2) decimals places where the third digit is five or more of the offered quotations which appear on the "* VNIBOR fixing*" page of the Thomson Reuters Monitor Screen (or if such page or service shall cease to be available, such other page or other service (as the case may be) at or about 11.00 am (Vietnam time) on the Interest Rate Determination Date for such Interest Period.*

**I)** **Sự không đồng nhất và giải thích: *Inconsistency and interpretation:***

1) Khi có sự không thống nhất giữa các quy định trong Hợp Đồng thì sẽ giải quyết theo thứ tự Thư Tín Dụng, những hợp đồng/thoả thuận cụ thể khác và Những Điều Khoản và Điều Kiện Chung. *If there is any inconsistency between provisions in the Agreement, the inconsistency will be resolved in the order of the Facility Letter, other contracts/agreements and these General Terms and Conditions.*

2) Từ ở dạng số ít bao gồm nghĩa số nhiều và ngược lại. Mọi sự tham chiếu đến một người bao gồm tham chiếu đến một cá nhân, công ty hay pháp nhân.

*Words importing the singular include the plural and vice versa. A reference to a person includes a reference to an individual, a company or legal entity.*

Mọi tham chiếu đến bất kỳ một tài liệu nào sẽ bao gồm những sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của tài liệu đó.

*A reference to a document includes an amendment or supplement or replacement of that document.*

Mọi tham chiếu đến một Khoản Tín Dụng nào sẽ bao gồm bất kỳ Khoản Tín Dụng nào mà Ngân Hàng cấp cho Bên Vay.

*A reference to a Facility includes any of the Facilities that the Bank grants to the Borrower.*

Mọi sự tham chiếu đến một bên nào đó trong bất cứ tài liệu nào sẽ bao gồm cả người kế nhiệm và người được chuyển nhượng.

*A reference to a party to any document includes that party’s successors and permitted transferees.*

10 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mọi sự tham chiếu đến bất kỳ một luật lệ nào sẽ bao gồm bất kỳ thay thế, sửa đổi nào của luật đó.

*A reference to any law includes any substitution, amendment or replacement of that law.*

**II) Các Điều Kiện Tiên Quyết *Conditions Precedent:***

Ngân Hàng sẽ không có nghĩa vụ thực hiện bất kỳ Khoản Ứng Vay nào cho Bên Vay, trừ khi, phù hợp với các điều khoản và điều kiện của các Tài Liệu Cấp Vốn, Ngân Hàng phải nhận được toàn bộ các tài liệu cần thiết được quy định tại Phần E (Các Điều Kiện Tiên Quyết) của Thư Tín Dụng với nội dung và hình thức thỏa mãn yêu cầu của Ngân Hàng.

*The Bank shall not be obliged to make any Advance to the Borrower unless, subject to the terms and conditions of the Finance Documents, the Bank shall have received all required documents under Clause E (Conditions Precedent) of the Facility Letter in form and substance satisfactory to the Bank.*

**III) Khoản Ứng Vay *Advance:***

1) Bất kỳ Khoản Ứng Vay nào đều được thực hiện vào bất kỳ Ngày Làm Việc nào trong suốt Thời Hạn Rút Vốn, với điều kiện là:

*Any Advance shall be made on any Business Day during the Availability Period, provided that:*

(a) tổng số tiền vay gốc của tất cả các Khoản Ứng Vay sẽ không vượt quá tổng số tiền gốc của Khoản Tín Dụng có thể được rút theo Hợp Đồng;

*the aggregate principal amount of all Advances shall not exceed the aggregate principal amount of the Facility available for drawing under the Agreement;*

(b) Tất cả các điều kiện tiên quyết phải được Bên Vay đáp ứng theo ý kiến của Ngân Hàng; *All of the Conditions Precedent are satisfied by the Borrower in the Bank’s opinion.*

2) Đề Nghị Rút Vốn Vay một khi đã được Bên Vay gửi cho Ngân Hàng sẽ được coi là không hủy ngang và Bên Vay sẽ phải rút tiền theo đơn này, trừ khi có qui định khác trong Hợp Đồng. Nếu vì bất kỳ lý do gì mà một Khoản Ứng Vay không được Bên Vay rút theo như Đề Nghị Rút Vốn Vay, Bên Vay sẽ thanh toán khoản tiền cần thiết để bù đắp cho bất kỳ tổn thất hoặc chi phí nào, nếu có, phát sinh nhằm xử lý và tái sử dụng nguồn vốn đã được huy động cho Khoản Ứng Vay này theo yêu cầu của Ngân Hàng.

*The Application for Utilization of Credit Line once given shall be irrevocable and the Borrower shall be bound to make drawdown in accordance therewith, except otherwise provided in the Agreement. If for any reason, the drawdown of an Advance is not made by the Borrower in accordance with the Application for Utilization of Credit Line, the Borrower shall on demand pay to the Bank the amount, if any, which is necessary to compensate the Bank for any loss or expense incurred in liquidating or redeploying funds arranged for the purpose of the proposed Advance.*

3) Hủy bỏ: Bất kỳ phần nào của Khoản Tín Dụng mà không được rút cho đến cuối Thời Hạn Rút Vốn thì đều sẽ bị hủy bỏ.

*Cancellation: Any part of the Facility not utilised until the end of the Availability Period shall be canceled.*

**IV) Lãi *Interest:***

1) Lãi Suất: *Rate:*

11 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mức lãi suất được xác định bởi Ngân Hàng trong từng Đề Nghị Rút Vốn Vay.

*The rate of interest is determined by the Bank in each Application for Utilization of Credit Line.*

Mặc dù có quy định trên, Ngân Hàng có thể điều chỉnh lãi suất áp dụng tùy từng thời điểm và việc thay đổi về lãi suất đó sẽ được áp dụng kể từ ngày Ngân Hàng thông báo cho Bên Vay về việc thay đổi đó. Bên Vay bằng Những Điều Khoản và Điều Kiện Chung này đồng ý với thay đổi về lãi suất như được Ngân hàng thông báo.

*Notwithstanding the above, the Bank may adjust the applicable interest rate from time to time and such change in the interest rate shall be applicable from the date the Bank notifies the Borrower of such change. The Borrower hereby agrees to the change in the interest rate as notified by the Bank.*

2) Cách Tính Lãi: *Calculation:*

Lãi được cộng dồn từng ngày đồng thời được tính trên cơ sở số ngày thực tế và một năm có ba trăm sáu mươi lăm (365) ngày.

*Interest shall accrue on a daily basis and shall be calculated on the basis of the actual number of days elapsed and a year of three hundred and sixty five (365) days.*

3) Giai Đoạn Tính Lãi: *Interest Period:*

(a) Giai Đoạn Tính Lãi được áp dụng cho mỗi Khoản Ứng Vay, trong từng trường hợp, có thể là một (1) hoặc ba (3) hoặc sáu (6) tháng, hoặc một giai đoạn khác sẽ được quy định cụ thể tại Đề Nghị Rút Vốn Vay.

*the Interest Period applicable to each Advance, as the case may be, shall be one (1) or three (3), or six (6) month(s) or another period as specified in the Application for Utilization of Credit Line.*

(b) Mỗi Giai Đoạn Tính Lãi (trừ Giai Đoạn Tính Lãi đầu tiên của mỗi Khoản Ứng Vay được bắt đầu vào ngày rút vốn liên quan) sẽ được bắt đầu (bao gồm) vào ngày cuối cùng của Giai Đoạn Tính Lãi trước đó và kết thúc vào (nhưng không bao gồm) ngày cuối cùng của Giai Đoạn Tính Lãi đó hoặc Ngày Hết Hạn;

*Each Interest Period (except for the first Interest Period in relation to each Advance which shall start on the relevant date of utilization) shall commence on the last day (including) of the preceding Interest Period and end on (but excluding) the last day of the very Interest Period or the Termination Date;*

4) Giai Đoạn Điều Chỉnh Lãi: *Interest Review Period:*

(a) Giai Đoạn Điều Chỉnh Lãi được áp dụng cho mỗi Khoản Ứng Vay, trong từng trường hợp, có thể là một (1) hoặc ba (3) hoặc sáu (6) tháng, hoặc một giai đoạn khác sẽ được quy định cụ thể tại Đề Nghị Rút Vốn Vay.

*the Interest Review Period applicable to each Advance, as the case may be, shall be one (1) or three (3), or six (6) month(s) or another period as specified in the Application for Utilization of Credit Line.*

(b) Giai Đoạn Điều Chỉnh Lãi không nhất thiết phải trùng với Giai Đoạn Tính Lãi nêu tại Điều IV.3 nêu trên và sẽ được bắt đầu (bao gồm) vào ngày cuối cùng của Giai Đoạn Tính Lãi đầu tiên (đối với Giai Đoạn Điều Chỉnh Lãi đầu tiên) hoặc của Giai Đoạn Điều Chỉnh Lãi trước đó và kết thúc vào (nhưng không bao gồm) ngày cuối cùng của Giai Đoạn Điều Chỉnh Lãi đó hoặc Ngày Hết Hạn.

12 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*Each Interest Review Period is not compulsorily the same as Interest Period mentioned in Article IV.3 above and shall commence on the last day (including) of the first Interest Period (in relation to the first Interest Review Period) or of the preceding Interest Review Period and end on (but excluding) the last day of the very Interest Review Period or the Termination Date.*

5) Thanh Toán Lãi: *Interest Payment:*

Trừ khi có quy định khác tại Thư Tín Dụng, tiền lãi cộng dồn sẽ được thanh toán vào ngày dương lịch đầu tiên của mỗi Giai Đoạn Tính Lãi liền kề sau đó vào tài khoản của Ngân Hàng hoặc bất kỳ (các) tài khoản nào do Ngân Hàng chỉ định vào từng thời điểm.

*Unless otherwise provided in the Facility Letter, Accrued interest shall be payable on the first calendar day of the very successive Interest Period at the account of the Bank or any account(s) to be designated by the Bank from time to time.*

**V)** **Hoàn Trả và Thanh Toán Trước Hạn: *Repayment and Prepayment:***

A. Hoàn trả: *Repayment:*

1) Đồng Tiền Kế Toán và Hoàn Trả *Currency Account and Repayment:*

Đồng tiền kế toán và đồng tiền hoàn trả đối với mỗi khoản tiền đến hạn của Bên Vay tại bất kỳ thời điểm nào theo Hợp Đồng sẽ là Đô La Mỹ hoặc đồng tiền khác tương ứng với đồng tiền gốc mà Khoản Ứng Vay được thực hiện.

*The United States Dollars or other currencies shall be the currency of account and of the repayment for each and every sum at any time due from the Borrower under the Agreement correspondingly to the original currency in which the Advance was made.*

2) Số Dư Nợ sẽ phải được hoàn trả khi đến hạn (dù vào ngày đến hạn như qui định, hoặc đến hạn sớm hơn theo lệnh hoặc yêu cầu của Ngân Hàng). Tất cả các khoản hoàn trả sẽ được dùng để thanh toán tiền lãi, tiền hoa hồng, phí, lệ phí, phí tổn và các chi phí khác, nếu có, và sau đó mới đến hoàn trả tiền vay gốc.

*The Outstanding Amount shall be repaid when due (whether at stated maturity or by acceleration on demand of and to the order of the Bank). All repayments made shall first apply to the accrued interest, commission, costs, charges, fees, and expenses, if any, and then to the principal.*

3) Trong bất kỳ trường hợp nào, ngày hoàn trả sẽ không vượt quá thời hạn của Khoản Tín Dụng cho dù Đề Nghị Rút Vốn Vay có quy định khác, trừ khi Khoản Tín Dụng được gia hạn bởi Ngân Hàng. Nếu ngày hoàn trả đề cập trong Đề Nghị Rút Vốn Vay không phải là Ngày Làm Việc thì ngày hoàn trả thực tế sẽ là Ngày Làm Việc kế tiếp.

*In any case, the repayment date will not exceed the tenor of the Facility notwithstanding otherwise indicated in the Application for Utilization of Credit Line, unless the Facility is renewed by the Bank. If the repayment date falls on a day which is not a Business Day, the actual repayment date shall be the next Business Day.*

Việc hoàn trả tiền vay gốc sẽ được thực hiện thông qua tài khoản của Ngân Hàng hoặc bất kỳ (các) tài khoản nào khác do Ngân Hàng chỉ định vào từng thời điểm.

*The repayment of all principal amounts shall be effected through the Bank’s account or any other account(s) to be appointed by the Bank from time to time.*

4) Chuyển Đổi Tiền Tệ:

13 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*Conversion of Currencies:*

Nếu Ngân Hàng chuyển đổi bất kỳ loại tiền nào sang loại tiền khác bao gồm nhưng không giới hạn việc chuyển đổi tiền tệ được thực hiện theo quy định tại đoạn sau, Bên Vay sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với mọi chi phí, thua lỗ và phí tổn liên quan đến việc chuyển đổi tiền tệ đó bao gồm, nhưng không giới hạn, thua lỗ phát sinh từ việc giao động tỉ giá.

*If the Bank converts any currency to another currency including without limitation a conversion made in accordance with the following paragraph, the Borrower shall be solely responsible for all costs, losses and expenses related thereto including without limitation, losses arising from exchange rate fluctuations.*

Trong phạm vi tối đa được pháp luật cho phép, Ngân Hàng có toàn quyền quyết định (nhưng không có nghĩa vụ) chuyển đổi bất kỳ Khoản Nợ nào còn đang dư nợ sang một loại tiền tệ khác do Ngân Hàng có toàn quyền xác định vì mục đích cấp vốn, xử lý hoặc mục đích khác.

*To the greatest extent permitted by the laws, the Bank may in its sole discretion (but shall not be obligated to) convert any Indebtedness then outstanding in such currency as the Bank may at its sole discretion determine for purpose of funding, enforcement or otherwise.*

5) Khoản Tín Dụng Không Cam Kết: *Demand Facilities:*

Không tính đến bất kỳ điều khoản nào khác tại Hợp Đồng vào bất kỳ thời điểm nào, và tùy từng thời điểm, Bên Vay công nhận và đồng ý rằng nếu Ngân Hàng quyết định là cần thiết hoặc thích hợp, Ngân Hàng có thể tuyên bố bất kỳ Khoản Nợ nào (dù đến hạn hay không) đến hạn và phải được hoàn trả ngay lập tức (kể từ thời điểm đó các Khoản Nợ nói trên sẽ phải được thanh toán cùng với tiền lãi phát sinh và bất kỳ khoản tiền nào khác mà Bên Vay còn nợ theo các Tài Liệu Cấp Vốn) và/hoặc yêu cầu đặt cọc một khoản tiền bằng với bất kỳ khoản nợ dự phòng nào. *The Borrower acknowledges and agrees that notwithstanding any other provision of* *the Agreement at any time, and from time to time, if the Bank determines such to be necessary or appropriate, the Bank may declare any Indebtedness (whether then due or not) to be immediately due and payable (whereupon the same shall become so payable together with accrued interest thereon and any other sums then owed by the Borrower under the Finance Documents) and/or require a deposit of an amount equal to any contingent liabilities.*

Ngoài ra Bên Vay công nhận và đồng ý rằng việc Ngân Hàng ký kết Hợp Đồng không tạo thành một nghĩa vụ đối với Ngân Hàng trong việc tham gia bất kỳ khoản vay nào với Bên Vay hoặc gia hạn bất kỳ khoản tín dụng nào. Việc tham gia thực tế bất kỳ khoản vay ngân hàng nào hoặc gia hạn bất kỳ khoản vay tín dụng nào sẽ do Ngân Hàng toàn quyền quyết định.

*Further the Borrower acknowledges and agrees that the Bank’s execution of the Agreement does not constitute an obligation on the Bank to enter into any banking arrangement with the Borrower or to extend any credit facility. The actual entering of any banking arrangement or the extension of any credit facility shall be at the discretion of the Bank.*

B. Thanh Toán Trước Hạn: *Prepayment:*

Bên Vay có thể thanh toán trước hạn toàn bộ hay một phần Khoản Tín Dụng vào bất kỳ ngày thanh toán lãi nào trong suốt hoặc sau Thời Hạn Rút Vốn theo các quy định của Thư Tín Dụng, với điều kiện là:

*The Borrower may prepay all or any part of the Facility on any interest payment date during or after the end of the Availability Period in accordance with the provisions of the Facility Letter, provided that:*

1) Bên Vay sẽ thông báo bằng văn bản không hủy ngang cho Ngân Hàng ý định thanh toán trước hạn của mình trong đó nêu rõ số tiền và ngày thanh toán trước hạn theo quy định tại Thư Tín Dụng; và

14 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*The Borrower shall have given to the Bank a prior irrevocable written notice of the Borrower’s intention to prepay specifying the amount and the date of prepayment in accordance with the Facility Letter; and*

2) Lãi cộng dồn cũng như tất cả những khoản đến hạn và phải trả tại thời điểm đó theo các Tài Liệu Cấp Vốn phải đã được thanh toán; và

*Accrued interest and all other sums then due and payable under the Finance Documents shall have been paid; and*

3) Trong phạm vi tối đa được pháp luật cho phép, Bên Vay đồng ý thanh toán cho Ngân Hàng khoản phí thanh toán trước hạn cho mỗi khoản thanh toán trước hạn nào theo quy định tại Thư Tín Dụng; và

*To the greatest extent permitted by the laws, the Borrower agrees to make payment of prepayment fees for each repayment amount in accordance with the Facility Letter; and*

*4)* Nếu vì một lý do nào đó việc thanh toán trước hạn được thực hiện không có thông báo trả trước hoặc không được thực hiện theo thông báo trả trước, theo yêu cầu của Ngân Hàng, Bên Vay sẽ thanh toán cho Ngân Hàng tiền phạt là 1% trên số tiền vi phạm.

*If for any reason prepayment is made without any notice or is not made in accordance with the notice of prepayment, the Borrower shall on demand pay to the Bank a penalty in the amount equal to 1% of the default sum.*

C. Thanh toán trước hạn Khoản Nợ Dự Phòng/Yêu cầu Đòi Tiền mặt, nếu có: *Prepayment of Contingent Liabilities/Cash Call, if any:*

Không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền nào khác của Ngân Hàng được quy định tại các Tài Liệu Cấp Vốn hoặc theo bất kỳ hợp đồng nào khác, hoặc khi xảy ra bất kỳ Sự Kiện Vi phạm nào: *Without prejudice to any other rights of the Bank under the Finance Documents or under any other agreement, or upon the occurrence of an Event of Default:*

(i) Ngân Hàng có quyền (mà không có nghĩa vụ) thanh toán trước hạn tất cả hoặc bất kỳ phần nào hoặc bất kỳ khoản nợ dự phòng còn tồn đọng nào của Ngân Hàng theo các thư tín dụng, hối phiếu ngân hàng, bảo lãnh hoặc các giấy tờ khác được phát hành đại diện cho bên thứ ba và được bảo lãnh hoặc bảo đảm bởi Bên Vay (“**Khoản Nợ Dự Phòng**”). Bên Vay sẽ ngay lập tức hoàn lại cho Ngân Hàng khoản tiền đã được thanh toán trước hạn, khi được yêu cầu, cùng với Lãi Phạt được tính trên khoản tiền đó, tính từ ngày Ngân Hàng thanh toán trước hạn tới ngày Bên Vay hoàn lại theo mức lãi suất quy định tại Điều X dưới đây; và/hoặc

*the Bank may (but shall not be obliged to) prepay prior to maturity all or any portion or any then outstanding contingent liability of the Bank under letters of credit, acceptances, guarantees or otherwise issued on behalf of third parties and guaranteed or otherwise secured by the Borrower (“****Contingent Liabilities****”). The Borrower then shall immediately reimburse to the Bank the sum so prepaid, on demand, together with the Default Interest thereon calculating from the date of such prepayment by the Bank to the date of reimbursement by the Borrower at the rate as determined in the below Article X; and/or*

(ii) Ngân Hàng có thể, bằng thông báo gửi cho Bên Vay, yêu cầu Bên Vay gửi tại Ngân Hàng một khoản tiền bằng với Khoản Nợ Dự Phòng. Ngân Hàng có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) sử dụng khoản tiền gửi đó để thanh toán bất kỳ khoản tiền nào cần thiết phải thanh toán khi đáo hạn, hoặc hoàn trả tất cả hoặc bất kỳ phần nào của Khoản Nợ Dự Phòng hoặc bất kỳ Khoản Nợ nào. Nếu Ngân Hàng yêu cầu dùng khoản tiền bổ sung để thực hiện việc thanh toán hoặc thanh toán trước hạn đó cũng như tiền lãi cộng dồn như quy định ở trên, Bên Vay sẽ gửi khoản tiền bổ sung đó tại Ngân Hàng khi có yêu cầu bằng văn bản của Ngân Hàng; và/hoặc

15 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*the Bank may, upon notice to the Borrower, require the deposit with the Bank by the Borrower of a sum equal to the amount of the Contingent Liabilities. The Bank may (but shall not be obliged to) use such deposit to pay any sums required to pay on maturity, or repay, all or any part of the Contingent Liabilities or any Indebtedness. If any additional sums are required by the Bank to make such payment or prepayment and interest thereon as provided above, the Borrower shall deposit such additional sum with the Bank upon the written request of the Bank; and/or*

(iii) Ngân Hàng có thể, bằng việc gửi thông báo cho Bên Vay, ngay lập tức công bố rằng Khoản Tín dụng và các khoản nợ liên quan ngay lập tức đến hạn thanh toán.

*the Bank may, by notice to the Borrower, immediately declare the Facility and indebtedness with respect thereto immediately due and payable.*

D. Ngoại hối, nếu có: Bên Vay sẽ thanh toán hoặc hoàn trả bất kỳ khoản tiền nào đến hạn bằng loại tiền tệ theo quy định và sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm trong việc xin tất cả các phê chuẩn liên quan đến ngoại hối và các phê chuẩn khác cần thiết để thực hiện việc thanh toán/hoàn trả đó bằng loại tiền tệ quy định. Việc Bên Vay không xin được bất kỳ phê chuẩn nào sẽ không giải phóng cho Bên Vay khỏi các nghĩa vụ của mình trong việc thực hiện thanh toán bằng loại tiền tệ quy định. Trong trường hợp Bên Vay gửi Đồng Việt Nam hoặc Đô la Mỹ tại Ngân Hàng để mua ngoại hối nhằm thực hiện việc thanh toán theo Hợp Đồng, việc gửi tiền đó sẽ không tạo thành việc thanh toán hoặc hoàn trả trừ khi và cho đến khi khoản tiền gửi được chuyển sang loại tiền tệ tương ứng. Bên Vay sẽ chịu mọi rủi ro liên quan đến dao động tỉ giá giữa thời điểm gửi tiền và thời điểm chuyển đổi. Việc tính toán tỉ giá hối đoái áp dụng sẽ do Ngân Hàng quyết định.

*Foreign exchange, if any: The Borrower shall pay or repay any sum due in the currency specified and shall be solely responsible to obtain all required foreign exchange or other approvals required for the making of such payment/repayment in the specified currency. The Borrower’s failure to obtain any such approval shall not relieve it of its obligations to make payment in the specified currency. In the event the Borrower places Vietnamese Dong or United States Dollars with the Bank for purposes of acquiring foreign exchange with which to make payment under the Agreement, such placement shall not constitute payment/repayment unless and until the sum so deposited is converted to the relevant currency. The Borrower shall bear all risk of currency fluctuation between the time of placement and time of conversion. All calculations of applicable currency exchange rates shall be as determined by the Bank.*

**VI)** **Bằng Chứng Nợ *Evidence of Debt:***

Ngân Hàng sẽ lưu giữ bằng sổ sách theo thông lệ của Ngân Hàng một bộ sổ sách ghi lại những khoản tiền mà Bên Vay nợ Ngân Hàng theo các Tài Liệu Cấp Vốn vào từng thời điểm. Trong bất kỳ thủ tục pháp lý nào cũng như vì mục đích của các Tài Liệu Cấp Vốn, các bút toán được ghi nhận trên sổ này, nếu không có sai sót gì rõ ràng, là chính xác và ràng buộc đối với Bên Vay về sự hiện hữu và về số tiền của những khoản nợ của Bên Vay đã được ghi nhận trên sổ sách..

*The Bank shall maintain on its books in accordance with its usual practice a set of accounts recording the amounts from time to time owing by the Borrower in accordance with the Finance Documents. In any legal proceedings and otherwise for the purposes of the Finance Documents, the entries made in such accounts shall, in the absence of manifest error, be conclusive and binding on the Borrower as to the existence and amounts of the obligations of the Borrower recorded therein.*

**VII)** **Cam Đoan và Bảo Đảm *Representation and Warranties:***

Bên Vay cam đoan và bảo đảm rằng:

16 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*The Borrower represents and warrants that:*

1) Bên Vay là một công ty được tổ chức một cách hợp lệ và tồn tại hợp pháp cũng như đang có hoạt động bình thường theo luật pháp của Việt Nam đồng thời có quyền đối với tài sản của mình, có quyền tiến hành kinh doanh và hoạt động như hiện đang tiến hành;

*it is a company duly organized and validly existing and in good standing under the laws of Vietnam with power to own its assets, carry on its business and operations as it is now being conducted;*

2) Bên Vay có quyền, thẩm quyền và quyền theo quy định của pháp luật để tham gia vào các giao dịch được dự liệu bởi các Tài Liệu Cấp Vốn, và Bên Vay đã thực hiện hoặc có được các văn kiện nội bộ cần thiết và các văn kiện khác cùng với các chấp thuận cho phép việc ký kết và thực hiện các Tài Liệu Cấp Vốn;

*the Borrower has full power, authority and legal right to enter into and engage in the transactions contemplated by the Finance Documents, and has taken or obtained all necessary corporate and other actions and consents to authorize the execution and performance of the Finance Documents;*

3) các Tài Liệu Cấp Vốn mà Bên Vay là một bên tham gia khi được ký kết và được giao sẽ tạo thành các nghĩa vụ có hiệu lực pháp lý có hiệu lực và ràng buộc đối với Bên Vay đồng thời buộc Bên Vay thực thi các nghĩa vụ của mình theo các điều khoản của các Tài Liệu Cấp Vốn; *the Finance Documents to which the Borrower is a party when executed and delivered will constitute legal, valid and binding obligations of the Borrower enforceable against it in accordance with their terms;*

4) mọi cho phép của bất kỳ cơ quan Nhà Nước hoặc bất kỳ cơ quan có thẩm quyền nào khác cần thiết hoặc nhất thiết phải có, hoặc của những người được hưởng lợi từ Bên Vay hay những người chủ nợ của Bên Vay có liên quan đến việc ký kết, hiệu lực và thực hiện các Tài Liệu Cấp Vốn đã nhận được và còn nguyên hiệu lực;

*all authorizations from any State authority or other authority which are required or which it would be prudent to obtain, or from the owners of any beneficial interest in or creditors of the Borrower for or in connection with the execution, validity and performance the Finance Documents have been obtained and are in full force and effect;*

5) không có thủ tục tranh tụng, thủ tục trọng tài hoặc thủ tục hành chính hoặc khiếu nại nào hiện thời đang diễn ra, hoặc đang chờ được giải quyết, hay có nguy cơ xảy ra đối với Bên Vay hoặc đối với tài sản hoặc thu nhập của Bên Vay hoặc đối với bất kỳ công ty con nào của Bên Vay;

*no litigation, arbitration or administrative proceedings or claim is currently taking place or pending or threatening against the Borrower or its assets or revenues or any of its subsidiaries;*

6) Bên Vay không vi phạm bất kỳ quy định nào của pháp luật, phán quyết của tòa án, lệnh, giấy phép, thoả thuận hoặc nghĩa vụ nào áp dụng đối với Bên Vay hoặc tài sản hay thu nhập của Bên Vay;

*the Borrower is not in default or in breach under any law, regulation, judgment, order, authorization, agreement or obligation applicable to it or its assets or revenues;*

7) các nghĩa vụ của Bên Vay theo Hợp Đồng là trực tiếp, vô điều kiện và vào mọi thời điểm, trong phạm vi nghĩa vụ thanh toán theo các Tài Liệu Cấp Vốn không được bảo đảm bằng các tài sản bản đảm, yêu cầu thanh toán của Ngân Hàng đối với Bên Vay theo các Tài Liệu Cấp Vốn ít nhất cũng được xếp ngang hàng với các yêu cầu thanh toán của các chủ nợ không có bảo đảm khác ngoại trừ những yêu cầu thanh toán được ưu tiên theo quy định của pháp luật về phá sản, thanh lý hoặc các quy định pháp luật tương tự;

*the Borrower’s obligations under the Agreement are direct, unconditional and at all times to the extent the payment obligations under the Finance Documents are not secured by the*

17 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*security properties, the claims of the Bank against the Borrower under the Finance Documents rank at least pari passu with the claims of all its other unsecured creditors save those whose claims are preferred by any bankruptcy, liquidation or other similar laws of general application;*

8) bản sao của các báo cáo tài chính của Bên Vay xác thực bởi đại diện theo pháp luật hoặc người có thẩm quyền của Bên Vay cùng con dấu công ty của Bên Vay, nếu có, đã được cung cấp cho Ngân Hàng được lập phù hợp với nguyên tắc kế toán chung thống nhất đã được chấp thuận đồng thời áp dụng và thể hiện một cách chính xác, công minh tình hình tài chính tại ngày lập báo cáo và kết quả hoạt động của Bên Vay trong suốt năm tài chính cho đến khi kết thúc;

*the copy of financial statements of the Borrower certified by the legal representive or authorized signatory of the Borrower given to the Bank were prepared in accordance with the generally accounting principles accepted and applied, and give a true and fair view of its financial condition at the date as of which they were prepared and the results of its operations during the financial year then ended;*

9) Tổng số vốn đầu tư của Bên Vay bao gồm tất cả số dư nợ vay trung, dài hạn với các chủ nợ (gồm cả Khoản Tín Dụng của Ngân Hàng) cùng với vốn góp/vốn điều lệ phải phù hợp và hợp lệ với các điều khoản của giấy chứng nhận đầu tư hoặc phương án sản xuất, kinh doanh, dự án đầu tư đã được phê duyệt theo quy định của pháp luật Việt Nam;

*The total invested capital of the Borrower, including the total mid-term and long-term outstanding balances with all debtors (inclusive of the Facility of the Bank) and its constributed* *capital/charter capital will remain duly and relevantwith the terms of* *its investment license(s)/investment certificate(s) or business, service or investment* *plans approved in accordance with the laws of Vietnam;*

10) việc Bên Vay ký kết các Tài Liệu Cấp Vốn, thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo các Tài Liệu Cấp Vốn không và sẽ không mâu thuẫn với:

*the execution of the Finance Documents by the Borrower and execution of the rights and performance of obligations of the Borrower under the Finance Documents do not and will not:*

(a) bất kỳ thỏa thuận, hợp đồng thế chấp, khế ước vay nợ hay bất kỳ văn bản hay thoả thuận nào khác mà Bên Vay là một bên và ràng buộc Bên Vay cũng như bất kỳ Tài Sản nào của Bên Vay;

*conflict with any agreement, mortgage, bond or other instrument or treaty to which the Borrower is a party and which is binding upon it or any of its Property;*

(b) các văn kiện thành lập của Bên Vay, hay bất kỳ luật lệ và quy định áp dụng nào; *conflict with its constitutive documents or any applicable rule and regulation;*

11) không có sự thay đổi bất lợi nghiêm trọng về tình hình tài chính hoặc phi tài chính, tình hình hoạt động, kết quả hoạt động, tài sản hoặc triển vọng kinh doanh của Bên Vay kể từ ngày được đề cập đến ở đoạn (8) trên đây.

*there is no material adverse change in the financial conditions or otherwise, operations, performance, properties or prospects of the Borrower since the date referred to in paragraph (8) above.*

**VIII)** **Cam Kết *Undertaking:***

1) Cam kết thực hiện: Bên Vay cam kết sẽ:

*Affirmative Undertakings: The Borrower undertakes that it shall:*

18 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(a) cung cấp cho Ngân Hàng bản sao xác thực bởi đại diện theo pháp luật hoặc đại diện có thẩm quyền với con dấu công ty của Bên Vay, nếu có của các báo cáo tài chính quý, chậm nhất là một (01) tháng sau khi kết thúc quí, và của các báo cáo đã được kiểm toán của Bên Vay cho năm tài chính trước đó chậm nhất là sáu (06) tháng sau khi kết thúc năm tài chính. Bên Vay sẽ cung cấp cho Ngân Hàng các thông tin tài chính khác của mình theo yêu cầu hợp lý của Ngân Hàng vào từng thời kỳ. Bên Vay cam kết rằng mọi thông tin trong các bản báo cáo tài chính của Bên Vay là đúng và chính xác;

*supply the Bank a copy, which is certified by the legal representative or his authorized signatory under the company seal of the Borrower, if any, of the quarterly financial statements no later than one (01) month from the end of each quarter, and of financial statements of the Borrower for a prior fiscal year no later than six (06) months after the fiscal year the audited. The Borrower shall from time to time provide the Bank with such other financial information in relation to the Borrower as the Bank may reasonably request. The Borrower undertakes that all the information of financial statements of the Borrower is true and correct;*

(b) lưu giữ chính xác toàn bộ hồ sơ và sổ sách về tình hình kinh doanh của Bên Vay và cho phép Ngân Hàng hay bất kỳ nhà tư vấn chuyên môn do Ngân Hàng chỉ định kiểm tra, thanh tra các hồ sơ và sổ sách của Bên Vay vào mọi thời điểm hợp lý, nếu Ngân Hàng xét thấy cần thiết;

*keep proper records and books of account in respect of its business and permit the Bank or any professional consultants appointed by the Bank at all reasonable times to inspect and examine the records and books of account of the Borrower, as it deems as necessary by the Bank;*

(c) thông báo bằng văn bản ngay cho Ngân Hàng các Sự Kiện Vi Phạm hay các Sự Kiện Vi Phạm tiềm tàng và bất kỳ thủ tục tố tụng, thủ tục trọng tài hoặc thủ tục hành chính nào có liên quan đến Bên Vay;

*promptly give written notice to the Bank of any Event of Default or potential Event of Default and any litigation, arbitration or administrative proceedings relating to the Borrower;*

(d) duy trì hoạt động của doanh nghiệp và tiến hành hoạt động kinh doanh của Bên Vay theo cách thức chính xác, hiệu quả và phù hợp với pháp luật, qui chế, giấy phép, thoả thuận và các nghĩa vụ của Bên Vay, đồng thời thanh toán toàn bộ các khoản thuế mà Bên Vay phải trả khi đến hạn;

*maintain its corporate existence and conduct its business in a proper and efficient manner and in compliance with all laws, regulations, authorizations, agreements and obligations applicable to it and, pay all taxes imposed on it when due;*

(e) thông báo cho Ngân Hàng về bất kỳ sửa đổi hay bổ sung nào đối với văn kiện thành lập hay các tài liệu pháp lý khác của Bên Vay mà có thể làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Ngân Hàng trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày sửa đổi, bổ sung hoặc được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

*inform the Bank in writing of any amendment or supplement to the Borrower’s constitutional documents or other legal documents which may affect the Bank’s right within fifteen (15) days from the date of amendment, supplement or the date of approval by a competent state authority;*

(f) mua bảo hiểm cho mọi rủi ro đối với các tài sản bảo đảm, nếu có, mà Ngân Hàng là người thụ hưởng tại các công ty bảo hiểm có uy tín được Ngân hàng chấp thuận; thông báo về mọi thay đổi của các hợp đồng bảo hiểm hay bất kỳ vi phạm nào trong việc thanh toán phí bảo hiểm, và phải gia hạn các hợp đồng bảo hiểm chậm nhất là mười bốn (14) ngày trước ngày hết hạn; và thông báo cho Ngân Hàng về bất kỳ hành động, không hành động hoặc sự kiện nào mà Bên Vay biết rằng sẽ hoặc có thể làm

19 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

cho một phần hoặc toàn bộ các hợp đồng bảo hiểm bị vô hiệu hay không thực thi được; đồng thời thông báo bằng văn bản cho Ngân Hàng mọi thông tin chi tiết của các hợp đồng bảo hiểm ngay khi các hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực (bao gồm cả ngày tháng và tổng số tiền) và khi được yêu cầu sẽ cung cấp mọi hóa đơn cho từng khoản tiền mà Bên Vay đã thanh toán liên quan đến các hợp đồng bảo hiểm đó; *maintain insurance, in which the Bank will be the beneficiary, on and in relation to the secured assets, if any, with reputable insurance companies acceptable to the Bank against all risks; and advise of any alteration to any of the insurance policies or any default in the payment of any premium, and have to renew any of the insurance at least fourteen (14) days before it expires; and inform the Bank of any other act, omission or event of which they have knowledge which would or might render invalid or unenforceable any of the insurance policies in whole or in part; and shall forthwith upon effecting any insurance policy, give written notice thereof to the Bank stating the full particulars (including the dates and amounts) thereof, and on request produce the receipts for each sum paid by it in respect of such insurance policy;*

(g) tuân thủ các điều khoản của giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nếu có, bao gồm nhưng không gia hạn việc sử dụng được cho phép theo giấy chứng nhận đó;

*comply with the terms of the certificate of land use rights, if any, including without limitation the permitted uses set out therein;*

(h) chịu mọi chi phí hay phí tổn để lập báo cáo định giá Tài Sản theo yêu cầu của Ngân Hàng hay khi Ngân Hàng thấy cần thiết;

*cause an evaluation report of the Property to be prepared at the request of the Bank or if deemed necessary by the Bank at the Borrower’s own cost and expenses;*

(i) trả và thanh toán tất cả các loại thuế, phí và lệ phí của chính phủ áp dụng đối với Bên Vay, thu nhập, lợi nhuận hoặc tài sản của Bên Vay, trước ngày mà các loại tiền phạt được áp dụng đối với các loại thuế, phí và lệ phí đó, và tất cả các yêu cầu đòi thanh toán hợp pháp mà, nếu các yêu cầu này không được thanh toán, sẽ có thể trở thành một biện pháp cầm giữ hoặc biện pháp bảo đảm đối với bất kỳ các tài sản của Bên Vay, bao gồm nhưng không giới hạn, tài sản liên quan đến Bảo Đảm, nếu có;

*pay and discharge all taxes, assessments and governmental charges or levies imposed upon it, its income, profit or properties, prior to the date on which penalties attach thereto, and all lawful claims which, if unpaid, might become a lien, charge or encumbrance upon any of its properties, including without limitation, those in connection with the Security, if any;*

(j) thực hiện mọi việc đăng ký, chuyển giao quyền chiếm giữ, quyền sở hữu và thực hiện các thủ tục khác liên quan đến Bảo Đảm, nếu có theo các quy định pháp luật có liên quan và theo yêu cầu của Ngân Hàng. Phí lưu kho, phí đăng ký, thuế, lệ phí, phí bảo dưỡng và các chi phí khác liên quan đến tài sản Bảo Đảm sẽ do Bên Vay chịu; duy trì và bảo quản các tài sản của mình trong tình trạng tốt và thanh toán đúng hạn mọi phí liên quan đến đất đai, tiền thuê, tiền định giá, đánh giá tài sản, thuế và tất cả các khoản chi phí thường xuyên khác cũng như các khoản phải trả có liên quan đến các tài sản của mình ngay khi đến hạn và sẽ cung cấp theo yêu cầu của Ngân Hàng toàn bộ các hóa đơn của các khoản thanh toán này và trong trường hợp Bên Vay vi phạm việc thanh toán hay việc cung cấp hóa đơn được đề cập trên đây thì Ngân Hàng có quyền hợp pháp (nhưng không có nghĩa vụ) thay mặt Bên Vay thanh toán toàn bộ hoặc bất kỳ khoản phí nào liên quan đến đất đai, tiền thuê, tiền định giá, thuế và tất cả các khoản chi phí thường xuyên khác và các khoản phải trả có liên quan đến các tài sản, cũng như những khoản tiền mà Ngân Hàng đã thanh toán sau đó sẽ phải được Bên Vay hoàn lại theo yêu cầu cho Ngân Hàng và cho đến khi đã được thanh toán đủ, những khoản tiền này sẽ được nhập vào các khoản tiền gốc và sẽ chịu lãi suất theo Hợp Đồng;

20 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*duly effect all registrations, transfer of possession, transfer of title and other procedures with respect to the Security, if any in accordance with the relevant laws and regulations, and the requirements of the Bank. All warehouse charges, registration fees, taxes, duties, maintenance fees and other expenses with respect to the Security shall be borne by the Borrower; maintain and keep its properties in good order and punctually pay all land premiums, rents, rates, assessments, taxes and all outgoings and all charges payable in respect of properties as soon as the same become due and will produce to the Bank on demand all receipts for such payments and in default of payment or production as aforesaid it shall be lawful (but not obligatory) for the Bank to apply all or any of such premiums, rents, rates, assessments, taxes and all outgoings and all charges payable in respect of the properties on behalf of the Borrower and thereupon the sums so paid by the Bank shall on demand be repaid to the Bank and until repayment shall be added to the principal moneys hereby secured and bear interest thereon;*

(k) ngay khi xảy ra bất kỳ một sự kiện nào sau đây, gửi thông báo bằng văn bản cho Ngân Hàng cùng với một báo cáo chi tiết các bước sẽ được tiến hành liên quan đến sự kiện đó:

*immediately upon the occurrence of the followings, give notice in writing to the Bank together with a detailed statement of the steps being taken with respect thereto:*

- về bất kỳ vụ tranh chấp, kiện tụng hoặc các thủ tục pháp lý khác liên quan đến Bên Vay trước bất kỳ bên thứ ba, toà án, cơ quan trọng tài hoặc cơ quan chính phủ nào có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính, hoạt động và uy tín của Bên Vay ;

*of any dispute, litigation or other proceedings involving the Borrower before any third party, court, arbitration panel or governmental agency which may impact the Borrower’s financial situation, operations and reputation;*

- về bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm nào hoặc một trường hợp mà theo thời gian và/hoặc việc gửi thông báo sẽ tạo thành một Sự Kiện Vi Phạm ;

*of any Event of Default or an event which with the passing of time and/or the giving of notice would constitute an Event of Default;*

- về hợp đồng trung-dài hạn mới thuộc bất kỳ loại nào. *of new medium- long term contracts of any kind.*

(l) bảo đảm rằng mọi khoản tiền do bất kỳ ai nhận được hay có thể nhận được theo các đơn bảo hiểm nêu trên, nếu có sẽ được sử dụng duy nhất cho việc hoàn trả Khoản Tín Dụng;

*procure that all moneys received or receivable under any of the policies of the insurance aforesaid, if any, by whomsoever effected shall be exclusively utilized towards repayment of the Facility;*

(m) trong trường hợp Ngân Hàng phát hành Bảo Lãnh Ngân Hàng theo yêu cầu của Bên Vay, Bên Vay bằng văn bản này cam kết và đồng ý rằng:

*in case where the Bank issues the Bank Guarantee at the Borrower’s request, the Borrower hereby undertakes and agrees:*

- hình thức, các điều khoản và điều kiện của mỗi Bảo Lãnh Ngân Hàng sẽ phù hợp với chấp thuận của Ngân Hàng;

*that the form, terms and conditions of each Bank Guarantee shall be subject to the Bank’s approval;*

21 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Bên Vay sẽ bồi hoàn cho Ngân Hàng toàn bộ chi phí, tổn thất, phí tổn, thiệt hại (bao gồm cả phí luật sư nếu có) mà Ngân Hàng có thể gánh chịu, phát sinh từ Bảo Lãnh Ngân Hàng cho dù là Ngân Hàng thực hiện bất kỳ khoản thanh toán nào cho một người thụ hưởng hoặc dù vì bất kỳ lý do nào khác; *that the Borrower shall indemnify the Bank from and against all costs, damages, claims, expenses or losses (including legal fee if any) which the Bank may suffer, incur or sustain by arising out of the Bank Guarantee whether due to any payment made to a beneficiary or otherwise howsoever;*

- ngay khi một người thụ hưởng yêu cầu thanh toán theo Bảo Lãnh Ngân Hàng, Ngân Hàng sẽ có quyền thanh toán theo yêu cầu đó mà không cần thông báo trước cho Bên Vay, không cần sự đồng ý hoặc chấp thuận của Bên Vay cũng như không cần có ủy quyền của Bên Vay, và ngay cả nếu Bên Vay đang tranh chấp với người thụ hưởng cũng như không đồng ý với việc thanh toán đó;

*that upon a claim being made by a beneficiary under a Bank Guarantee, the Bank shall be entitled to make payment on such claim without prior notice to the Borrower, without the Borrower’s consent or approval and without the authorization of the Borrower, and even if the Borrower is in a dispute with the beneficiary and does not agree with such payment;*

- Ngân Hàng có quyền ghi nợ trên tài khoản hay các tài khoản của Bên Vay mở tại Ngân Hàng với số tiền mà Ngân Hàng đã thanh toán liên quan đến Bảo Lãnh Ngân Hàng;

*that the Bank shall be entitled to debit the Borrower’s account or accounts at the Bank with the amount of any payments the Bank may make under or in respect of the Bank Guarantee;*

- Ngân Hàng có thể, vào bất kỳ thời điểm nào, không ảnh hưởng đến bất kỳ bảo đảm hoặc bất kỳ quyền nào của mình theo các Tài Liệu Cấp Vốn hoặc theo luật áp dụng hoặc theo toàn bộ hoặc bất kỳ nghĩa vụ nào của Bên Vay được quy định tại các Tài Liệu Cấp Vốn, đề nghị hoặc đồng ý hoặc tham gia vào bất kỳ thoả thuận nào để gia hạn hoặc thay đổi hoặc sửa đổi các điều khoản của Bảo Lãnh Ngân Hàng;

*that the Bank may, at any time, without affecting any security or any of its rights, under the Finance Documents or by applicable law or all or any of the obligations of the Borrower under the Finance Documents, offer or agree to or enter into any agreement for any extension or variation or amendment of the terms of the Bank Guarantee;*

- các nghĩa vụ của Bên Vay đối với Ngân Hàng liên quan đến bất kỳ Bảo Lãnh Ngân Hàng nào sẽ tiếp tục duy trì và vẫn có đầy đủ hiệu lực cho đến khi Ngân Hàng gửi thông báo bằng văn bản cho Bên Vay thông báo rằng (i) Ngân hàng không còn bất kỳ khoản nợ nào theo tất cả các Bảo Lãnh Ngân Hàng, (ii) Ngân Hàng đã được một cách rõ ràng giải toả khỏi bất kỳ nghĩa vụ nào khác theo hoặc liên quan đến Bảo Lãnh Ngân Hàng;

*that the obligations of the Borrower to the Bank in respect of any Bank Guarantee shall continue and remain in full force and effect until the Bank gives written notice to the Borrower to the effect that (i) the Bank has ceased to be in any way indebted under all the Bank Guarantee, (ii) the Bank is expressly released from any further obligation under or in connection with the Bank Guarantee;*

- vào ngày đến hạn của Bảo Lãnh Ngân Hàng, Bên Vay sẽ (i) đảm bảo rằng Ngân Hàng được giải phóng và giải trừ hoàn toàn khỏi toàn bộ trách nhiệm và nghĩa vụ của mình theo hoặc phát sinh từ Bảo Lãnh Ngân Hàng đó;

22 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

và/hoặc (ii) thanh toán và/hoặc cung cấp bảo đảm theo yêu cầu của Ngân Hàng nhằm thanh toán các khoản nợ của Ngân Hàng theo Bảo Lãnh Ngân Hàng đó.

*that the Borrower shall on the due date of the Bank Guarantee (i) procure that the Bank be fully released and discharged from all liabilities and obligations under or arising out of that Bank Guarantee; and/or (ii) pay and/or provide security sastisfactory to the Bank for payment of the liability of the Bank under that Bank Guarantee.*

(n) Hoàn Thành các Tài liệu: trong trường hợp bất kỳ công cụ chuyển nhượng, Đề Nghị Rút Vốn Vay hoặc các hợp đồng hoặc tài liệu nào khác được giao cho Ngân Hàng mà chưa đầy đủ thông tin, Bên Vay bằng Những Điều Khoản và Điều Kiện Chung này ủy quyền không hủy ngang và vô điều kiện cho Ngân Hàng điền vào mọi chỗ trống về ngày, khoản tiền và các thông tin khác mà Ngân Hàng cho là cần thiết và thích hợp; *Completion of Documents: to the extent that any negotiable instrument, Application for Utilization of Credit Line or other agreement or document is delivered to the Bank in incomplete form, the Borrower hereby irrevocably and unconditionally authorizes the Bank to complete all blanks therein by inserting such dates, amounts and other information as the Bank deems necessary or appropriate;*

(o) ủy quyền cho Ngân Hàng hoặc bất kỳ đại diện hoặc nhân viên nào của Ngân Hàng, đại diện và thay mặt cho Bên Vay hoặc bằng cách nào khác, để thực hiện mọi hành động và công việc mà Ngân Hàng cho là cần thiết hoặc hợp lý để thực hiện, thi hành và/hoặc hoặc duy trì Bảo Đảm, nếu có, bao gồm nhưng không giới hạn việc vào trụ sở của Bên Vay để bố trí bảo vệ, cô lập và/hoặc tháo dỡ tài sản bảo đảm để bảo quản, việc gửi thông báo cũng như thực hiện các công việc đăng ký;

*authorizes the Bank or any of its agents or employees, for and on behalf of the Borrower or otherwise, to do all acts and things as the Bank deems necessary or appropriate to perfect, enforce and/or preserve the Security, if any, including without limitation entering into the premises of the Borrower for purpose of posting guards, sequestering and/or removing the secured property for safekeeping, the giving of notices and the making of registrations;*

(p) Cung cấp Tài liệu và Thông tin *Provision of Documents and Information*

- Tùy từng thời điểm và theo yêu cầu của Ngân Hàng, trong phạm vi thương mại hợp lý đối với các loại khoản vay tương tự với Khoản Ứng Vay, Bên Vay phải cung cấp cho Ngân Hàng tất cả các tài liệu và thông tin để chứng minh rằng các Tài Liệu Cấp Vốn và các nghĩa vụ của Bên Vay liên quan đến Khoản Ứng Vay là hợp pháp, có hiệu lực và có khả năng thực thi theo các quy định của pháp luật Việt Nam hoặc để xác định một Sự Kiện Vi Phạm đã xảy ra hay chưa;

*The Borrower shall from time to time provide, to the extent that it is commercially reasonable for the type of loans similar to the Advances, all documents and information on the request of the Bank for evidencing that the Finance Documents and the obligations of the Borrower in connection with the Advances are legal, valid and enforceable under the laws of Vietnam or for determining if an Event of Default has occurred;*

- Tùy từng thời điểm và theo yêu cầu của Ngân Hàng, trong phạm vi thương mại hợp lý đối với các loại khoản vay tương tự với Khoản Ứng Vay theo Hợp Đồng, Bên Vay phải cung cấp cho Ngân Hàng tất cả các tài liệu và thông tin để tuân thủ các quy định hiện hành về chống rửa tiền;

23 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*The Borrower shall from time to time provide, to the extent that it is commercially reasonable for the type of loans similar to that under the Agreement, all documents and information on the request of the Bank for satisfying any applicable regulation on anti-money laundering;*

(q) Các Cam đoan được Tái Khẳng định

*Repetition of Representations*

- không có bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm hoặc bất kỳ một Sự Kiện Vi Phạm tiềm tàng nào phát sinh và tiếp tục mà không được khắc phục;

*no Event of Default or potential Event of Default has occurred and is continuing unremedied;*

- Các cam đoan và bảo đảm được mô tả tại Điều VIII.1 này được xem là do Bên Vay đưa ra trên cơ sở các sự kiện và tình huống tồn tại vào ngày ký Hợp Đồng, vào ngày đưa ra mỗi Đề Nghị Rút Vốn Vay và ngày đầu tiên của mỗi Giai Đoạn Tính Lãi.

*The representations and warranties described in this Clause VIII.1 are deemed to be made by the Borrower by reference to the facts and circumstances existing on the date of signing the Agreement, on the date of each Application for Utilization of Credit Line and on the first day of each Interest Period.*

2) Cam Kết Không Thực Hiện: *Negative Undertakings:*

Nếu không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Ngân Hàng thì Bên Vay sẽ không: *The Borrower shall not, without the prior written consent of the Bank:*

(a) xác lập hay cho phép phát sinh hoặc tồn tại bất kỳ biện pháp thế chấp, cầm cố, các biện pháp bảo đảm nào khác đối với các Tài Sản cầm cố/thế chấp tại Ngân Hàng, nếu có hay đảm nhiệm, bảo lãnh, ký hậu hoặc nói một cách khác là gián tiếp hoặc trực tiếp chịu trách nhiệm đối với bất kỳ nghĩa vụ nào của bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khác trừ trường hợp ký hậu các công cụ chuyển nhượng về việc đặt cọc hoặc nhờ thu hoặc các giao dịch tương tự trong hoạt động kinh doanh thông thường của Bên Vay trong suốt quá trình thực hiện các Tài Liệu Cấp Vốn và cho đến khi vẫn còn bất kỳ khoản dư nợ nào phải được thanh toán cho Ngân Hàng theo các Tài Liệu Cấp Vốn;

*during the term of the Finance Documents and so long as any sums payable to the Bank under the Finance Documents remains outstanding, create or permit to arise or to exist any mortgage, pledge or other encumbrance over its Properties which are mortgated/pledged with the Bank, if any, or assume, guarantee, endorse or otherwise become directly or indirectly liable in connection with any obligation of any other person, firm or corporation except by endorsement of negotiable instruments for deposit or collection or similar transactions in the ordinary course of business;*

(b) thay đổi cơ cấu vốn và chủ sở hữu;

*change its capital structure and ownership;*

(c) tham gia bất kỳ giao dịch nào trừ các giao dịch sòng phẳng theo các điều khoản thương mại thông thường;

*enter into any transaction other than at arm’s length on normal commercial terms;*

24 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(d) cấp bất kỳ khoản vay nào ngoài các tín dụng thương mại chính thức đã cấp cho các khách hàng của mình;

*extend any loans other than formal trade credits extended to its customers;*

(e) thay đổi cơ bản lĩnh vực kinh doanh của Bên Vay, bán, chuyển giao, hoặc chuyển nhượng, giải quyết hoặc thanh lý toàn bộ hay một phần hoạt động kinh doanh hoặc các tài sản hoặc thu nhập của mình (trừ khi thu được giá hời trong quá trình kinh doanh thường lệ của Bên Vay) dù là thông qua một hoặc nhiều giao dịch và dù có liên quan hay không;

*materially change the nature of its business, sell, transfer or otherwise assign, deal with or dispose of all or any part of its business or its assets or revenues (except for good consideration in the ordinary course of its business), whether by a single transaction or by a number of transactions whether related or not;*

(f) sửa đổi, cho phép hoặc đồng ý sửa đổi các văn kiện thành lập của Bên Vay mà có thể làm ảnh hưởng đến việc ký kết và thực hiện các Tài Liệu Cấp Vốn;

*amend, permit or agree to any amendment of its constitutive documents which may affect the execution and implementation of the Finance Documents;*

(g) hợp nhất hoặc sáp nhập với bất kỳ tổ chức nào khác hoặc tham gia vào bất kỳ hoạt động tái cơ cấu tổ chức nào hoặc có những bước chuẩn bị để thanh lý, giải thể Bên Vay.

*merge or consolidate with any other entity or participate in any other type of corporate reconstruction or take any step with a view to dissolution, liquidation or winding-up.*

**IX)** **Vi Phạm *Default***

1) Sự Kiện Vi Phạm: Nếu *Event of Default: If*

(a) Bên Vay không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào đến hạn hay phải thanh toán theo các Tài Liệu Cấp Vốn hay theo các tài liệu có liên quan, bằng đúng loại tiền và theo đúng phương thức như được quy định trong các Tài Liệu Cấp Vốn; hoặc

*the Borrower fails to pay any sum when due or payable under the Finance Documents or any related documents, in the currency and in the manner specified in the Finance Documents; or*

(b) bất kỳ Bên Có Nghĩa Vụ nào không thực hiện hoặc không tuân thủ hợp lệ và kịp thời các nghĩa vụ hoặc cam kết tương ứng của mình theo các Tài Liệu Cấp Vốn mà mỗi Bên Có Nghĩa Vụ là một bên ký kết; hoặc

*any Obligor fails duly and punctually to perform or comply with any of its respective obligations or undertakings under the Finance Documents to which it is a party; or*

(c) bất kỳ cam đoan và bảo đảm, hoặc cam kết nào do bất kỳ Bên Có Nghĩa Vụ nào đưa ra hoặc được coi như đưa ra theo các Tài Liệu Cấp Vốn hoặc theo bất kỳ thông báo, chứng nhận, văn kiện hay văn bản nào do bất kỳ Bên Có Nghĩa Vụ nào lập hoặc giao theo hoặc có liên quan đến các Tài Liệu Cấp Vốn là hoặc được chứng minh là không đúng hoặc sai lệch; hoặc

*any representation and warranty, or undertaking made or deemed to be made by any Obligor in or in connection with the Finance Documents or in any notice, certificate, instrument or written statement contemplated by or made or delivered by it pursuant to or in connection with the Finance Documents is or proves to have been incorrect or misleading; or*

25 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(d) bất kỳ khoản nợ nào của Bên Vay không được thanh toán khi đến hạn; bất kỳ khoản nợ nào của Bên Vay bị tuyên bố hoặc bằng bất kỳ hình thức nào khác trở nên đến hạn và phải thanh toán trước ngày đến hạn đã được quy định; hoặc (các) chủ nợ của Bên Vay có quyền tuyên bố rằng bất kỳ khoản nợ nào của Bên Vay đến hạn và phải thanh toán trước ngày đến hạn đã được quy định; hoặc bất kỳ thoả thuận cầm cố, thế chấp, bảo lãnh hoặc những biện pháp bảo đảm nào khác do Bên Vay ký kết vào hoặc sau ngày ký Những Điều Khoản và Điều Kiện Chung này bị xử lý; hoặc

*any indebtedness of the Borrower is not paid when due; any indebtedness of the Borrower is declared to be or otherwise becomes due and payable prior to its specified maturity; or any creditor or creditors of the Borrower becomes entitled to declare that any indebtedness of the Borrower has become due and payable prior to its specified maturity; or any charge, pledge, mortgage, guarantee or other security now or hereinafter created by the Borrower becomes enforceable; or*

(e) Bên Vay ngừng, hoặc hoãn thanh toán, hoặc không có khả năng hoặc thừa nhận không có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn của mình hoặc bắt đầu thương lượng với bất kỳ một hay nhiều chủ nợ nào về việc điều chỉnh lịch trả nợ nói chung; *the Borrower stops, or suspends payments, or is unable to or admits its inability to making payment of its debts as they fall due or commences negotiations with any one or more of its creditors with a view to the general rescheduling of its indebtedness;*

(f) Bên Vay lâm vào tình trạng phá sản, hoặc bị tuyên bố phá sản hoặc trở nên phá sản, hoặc mất khả năng thanh toán; hoặc

*the Borrower to its creditors generally or is unable or its debts as they fall due or seeks to enter into any composition or other arrangement with its creditors or is on the brink of the bankruptcy or is declared or becomes bankrupt or insolvent; or*

(g) vào bất kỳ thời điểm nào và vì bất kỳ lý do gì, đang trong tình trạng hoặc rơi vào tình trạng bất hợp pháp khi thực hiện hoặc tuân thủ bất kỳ hoặc toàn bộ những nghĩa vụ của mình trong các Tài Liệu Cấp Vốn mà Bên Có Nghĩa Vụ là một bên ký kết hoặc bất kỳ nghĩa vụ nào của bất kỳ Bên Có Nghĩa Vụ nào theo các Tài Liệu Cấp Vốn mà Bên Có Nghĩa Vụ là một bên ký kết không hợp pháp, có hiệu lực, không còn mang tính ràng buộc hoặc không còn khả năng thực thi; hoặc

*at any time and for any reason it is or becomes unlawful for any Obligor to perform or comply with any or all of its obligations under the Finance Documents to which it is a party or any of the obligations of any Obligor under the Finance Documents to which it is a party is not or ceases to be legal, valid, binding or enforceable; or*

(h) bất cứ bên thứ ba nào khởi kiện Bên Vay về một trong các cam kết hoặc tài sản nào đó của Bên Vay, bất kỳ lúc nào ở hiện tại hay tương lai; hoặc

*any party initiate any proceedings against the Borrower against any of the undertakings or assets of the Borrower whatsoever or whatsoever both present and future; or*

(i) Bên Vay ngừng hoặc có nguy cơ ngừng thực hiện một phần hoặc toàn bộ công việc kinh doanh của mình, hoặc thay đổi hoặc có nguy cơ thay đổi lĩnh vực hoặc ngành nghề kinh doanh của mình, hoặc Bên Vay thanh lý hoặc có nguy cơ phải thanh lý, hoặc bất kỳ cơ quan nhà nước hay cơ quan có thẩm quyền nào khác sung công hoặc đe dọa sung công một phần lớn hoặc toàn bộ tài sản hay công việc kinh doanh của Bên Vay; hoặc

*the Borrower ceases or threatens to cease to carry on its business or any substantial part thereof or changes or threatens to change the nature or scope of its business or the Borrower disposes of or threatens to dispose of or any governmental or other authority expropriates or threatens to expropriate all or any substantial part of its business or assets; or*

26 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(j) Bên Vay không còn quyền sử dụng đất đai mà Bên Vay hiện tại đang tiến hành kinh doanh trên đó; hoặc

*the Borrower ceases to have the right to use the land on which its business operations are presently conducted; or*

(k) chính phủ hoặc bất kỳ cơ quan Nhà nước nào của Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam phong toả tài sản, hoặc quốc hữu hóa, tịch biên, nắm giữ, hoặc kiểm soát hoặc bằng cách khác sung công toàn bộ hoặc một phần lớn Tài Sản hoặc vốn của Bên Vay hay có những hành động khác ngăn cản Bên Vay tiến hành hoạt động kinh doanh của mình theo cách thức mà Bên Vay hiện tại đang tiến hành; hoặc

*the government or any State agency of Vietnam freezes assets or condemns, nationalizes, seizes, takes custody or control over or otherwise expropriates all or a substantial part of the Property or stock of the Borrower or any other action that would prevent the Borrower from carrying on operations substantially in the manner as the Borrower would have otherwise directed; or*

(l) các tài liệu thành lập của Bên Vay bị sửa đổi, hủy bỏ, bãi bỏ hoặc thu hồi mà có thể làm ảnh hưởng đến việc ký kết và thực hiện các Tài Liệu Cấp Vốn, văn bản chấp thuận hoặc các giao dịch được dự liệu theo các Tài Liệu Cấp Vốn hoặc theo những tài liệu khác có liên quan đến các Tài Liệu Cấp Vốn mà không được sự chấp thuận của Ngân Hàng; hoặc

*there is any amendment, abrogation, abandonment or revocation of any of its constitutonal documents which may affect the execution and implementation of the Finance Documents, approval or the transactions contemplated under or in any other documents in connection with the Finance Documents not approved by the Bank; or*

(m) Vi Phạm Chéo: bất kỳ sự kiện vi phạm nào hoặc bất kỳ sự kiện nào khác được nêu trong thông báo hoặc cùng với sự thay đổi về thời gian, hoặc cả hai, có thể trở thành sự kiện vi phạm của bất kỳ Bên Có Nghĩa Vụ nào theo bất kỳ điều khoản nào của bất kỳ thoả thuận hoặc văn kiện nào thể hiện biện pháp bảo đảm hoặc những thoả thuận có liên quan đến Các Khoản Nợ đã phát sinh và tiếp tục tồn tại; hoặc

*Cross Default: any event of default or any other event which with the giving of notice or passing of time or both, would constitute an event of default by any Obligor under any term of any other agreement or instrument evidencing security or otherwise relating to Indebtedness has occurred and is continuing; or*

(n) Vi Phạm về Bảo Đảm: vào bất kỳ thời điểm nào và vì bất kỳ lý do nào, nếu bất kỳ Bảo Đảm nào và những tài liệu nào khác có liên quan bị chấm dứt hiệu lực, bị tuyên bố là vô hiệu, hoặc nếu bất kỳ Bên Có Nghĩa Vụ nào không thừa nhận hiệu lực hoặc khả năng thực thi của bất kỳ Bảo Đảm hoặc các tài liệu khác có liên quan; hoặc *Security Default: should any of the Security and other related documents at any time for any reason cease to be in full force and effect, be declared to be null and void or should the validity or enforceability of any of the Security and other related documents be contested by any Obligor; or*

(o) nếu có đơn khởi kiện được đệ trình hay thủ tục kiện tụng được khởi xướng, hoặc có lệnh được ban hành hoặc có nghị quyết được thông qua, hay có bất kỳ hoạt động nào khác được thực hiện bởi bất kỳ người nào liên quan đến việc giải thể, mất khả năng thanh toán, điều hành, tổ chức lại, cơ cấu lại, tan rã hoặc phá sản của Bên Vay, hoặc việc chỉ định người thanh lý tài sản, người quản lý tài sản, người điều hành, người được ủy thác hay những cán bộ có chức năng tương tự của Bên Vay, đối với một phần hay toàn bộ hoạt động kinh doanh hoặc tài sản của Bên Vay; hoặc

*a petition is presented or a proceeding is commenced or an order is made or a resolution is passed or any other step is taken by any person for the winding-up, insolvency, administration, reorganization, reconstruction, dissolution or bankruptcy of the Borrower or for the appointment of a liquidator, receiver, administrator,*

27 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*trustee or similar officer of the Borrower or of all or any part of its business or assets; or*

(p) các tài sản bảo đảm theo Bảo đảm bị hủy hoại hoặc bị thiệt hại một cách nghiêm trọng;

*the secured assets under the Security is destroyed or materially damaged;*

(q) các tài sản bảo đảm theo Bảo đảm là các tài sản gắn liền với đất bị giải tỏa hoặc đền bù;

*the secured assets under the Security which is assets attached to land is subject to any site clearance or compensation;*

(r) (các) hợp đồng bảo hiểm liên quan đến các tài sản bảo đảm theo Bảo Đảm bị chấm dứt, hủy bỏ hoặc hết hạn;

*the insurance policy(ies) relating to the secured assets under the Security* *is terminated, cancelled or expired;*

(s) (các) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và các giấy tờ sở hữu liên quan đến các tài sản bảo đảm theo Bảo Đảm bị chấm dứt, hủy bỏ hoặc hết hạn;

*the certificate(s) of land use rights and the ownership documents relating to the secured assets under the Security is terminated, cancelled or expire;*

(t) bất kỳ hoàn cảnh nào xảy ra tạo cơ sở cho Ngân Hàng tin tưởng là có thể có hoặc đã có ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến hoạt động kinh doanh hoặc tình trạng tài chính hay triển vọng của Bên Vay, hoặc là hoặc bất kỳ hoàn cảnh nào xảy ra mà Ngân Hàng tin tưởng là hoặc có thể ảnh hưởng bất lợi và nghiêm trọng đến khả năng thực hiện các nghĩa vụ tương ứng của bất kỳ Bên Có Nghĩa Vụ nào theo các Tài Liệu Cấp Vốn hoặc theo bất kỳ Bảo Đảm và các tài liệu có liên quan mà Bên Có Nghĩa Vụ là một bên tham gia.

*any circumstances arise which give grounds in the opinion of the Bank for belief that a material adverse effect in the business or financial condition or prospects of the Borrower might occur or has occurred or that the ability of any Obligor to perform its respective obligations under the Finance Documents or any Security and related documents to which it is a party are or might be materially and adversely affected.*

2) Hậu Quả Vi Phạm: Nếu có bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm nào xảy ra, Ngân Hàng sẽ: *Consequence of Default: If an Event of Default has occurred, the Bank shall:*

(a) tuyên bố toàn bộ Số Dư Nợ lập tức đến hạn và phải thanh toán ngay cho Ngân Hàng, kể từ thời điểm đó toàn bộ Số Dư Nợ sẽ được xem là đến hạn và phải được thanh toán ngay lập tức cùng với tiền lãi phát sinh và bất kỳ số tiền nào khác mà Bên Vay còn nợ theo các Tài Liệu Cấp Vốn mà không cần phải có thêm yêu cầu, thông báo hoặc các thủ tục pháp lý khác dưới mọi hình thức; và/hoặc

*declare the Outstanding Amount to be immediately due and payable to the Bank, whereupon they shall become due and payable together with accrued interest thereon and any other sums then owed by the Borrower under the Finance Documents without further demand, notice or other legal formality of any kind; and/ or*

(b) tuyên bố toàn bộ Khoản Tín Dụng chưa được giải ngân bị hủy bỏ, kể từ thời điểm đó toàn bộ Khoản Tín Dụng chưa được giải ngân sẽ bị hủy bỏ và Ngân Hàng sẽ không có nghĩa vụ thực hiện thêm bất kỳ khoản giải ngân nào; và/hoặc

*declare the undisbursed portion of the Facility cancelled, whereupon the same shall be cancelled and the Bank shall have no further obligation to make the disbursement; and/or*

28 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(c) Ngay khi bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm xảy ra, Ngân Hàng có thể, không có bất kỳ giới hạn nào, xử lý tất cả và/hoặc bất kỳ biện pháp bảo đảm được tạo lập theo Bảo Đảm, trình bất kỳ bằng chứng nợ nào mà Ngân Hàng giữ để yêu cầu thanh toán, và thực hiện tất cả các hành động khác mà luật pháp hoặc các Tài Liệu Cấp Vốn cho phép. *Upon the occurrence of any Event of Default, the Bank may, without limitation, enforce all and/or any security interest created under the Security, present any evidence of debt it holds for payment, and take all other actions permitted by law or the Finance Documents.*

(d) Các khoản hoàn trả từ Bên Vay để hoàn trả Số Dư Nơ đã được Ngân Hàng chuyển thành nợ quá hạn, sẽ được dùng để thanh toán tiền vay gốc, tiền lãi, tiền hoa hồng, phí, lệ phí, phí tổn và các chi phí khác, nếu có;

*All repayments made by the Borrower to refund the Outstanding Amount which has been classified as overdue, shall first apply to the principal, the accrued interest, commission, costs, charges, fees, and expenses, if any;*

(e) Ngân Hàng có thể toàn quyền cân nhắc, nhưng không có nghĩa vụ, việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ, chuyển nợ quá hạn theo mẫu biểu và quy trình do Ngân Hàng quy định tùy từng thời điểm, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

*The Bank may, at its own discretion, without any obligation, consider loan restructuring, conversion of overdue loans under forms and procedures provided by the Bank from time to time in accordance with applicable laws.*

**X)** **Lãi Phạt *Default Interest***

Nếu Bên Vay không thanh toán được bất kỳ khoản tiền phải trả theo các Tài Liệu Cấp Vốn khi đến hạn, thì Bên Vay sẽ phải:

*If the Borrower fails to pay any sum payable under the Finance Documents when due, the Borrower shall:*

1) thanh toán lãi phạt trên khoản tiền đó đối với số dư nợ gốc tính từ và bao gồm cả ngày đến hạn cho đến ngày thanh toán trên thực tế (điều này được áp dụng cho cả trường hợp sau khi hoặc trước khi có phán quyết của cơ quan tài phán) theo mức lãi suất hàng năm là một trăm năm mươi phần trăm (150%) của lãi suất áp dụng cho khoản tiền gốc quá hạn đó tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; và

*pay default interest on the sum in respect of principal outstanding from and including the due date to the date of actual payment (as well after as before judgment) at the rate per annum conclusively determined by one hundred and fifty percent (150%) above the applicable interest rate to such sum at the date of conversion of overdue loans; and*

2) chịu phạt đối với tiền lãi, phí và các khoản tiền phải trả khác của Bên Vay theo các Tài Liệu Cấp Vốn số tiền là mười phần trăm (10%) của số tiền chậm trả đó tương ứng cho thời gian chậm trả.

*pay penalty to the sum being interest, fee and other amounts payable pursuant to the Finance Documents by the Borrower at the amount of ten percent (10%) of such default sum for the delayed payment period .*

**XI)** **Bồi Hoàn, Bù Trừ *Indemnity, Set-off***

1) Bồi Hoàn *Indemnity*

29 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Bên Vay cam kết sẽ bồi hoàn đầy đủ cho Ngân Hàng toàn bộ chi phí, yêu cầu thanh toán, tổn thất, phí tổn (bao gồm cả phí luật sư), và cả những khoản nợ cùng với tiền thuế phát sinh trên khoản bồi hoàn đó mà những chi phí này phát sinh do Sự Kiện Vi Phạm.

*The Borrower undertakes to fully indemnify the Bank against any costs, claim, loss, damage, expenses (including legal fees) and liability together with any tax thereon resulting from the occurrence of any Event of Default.*

Vì bất kỳ lý do nào, nếu Ngân Hàng nhận được số tiền có liên quan đến nghĩa vụ của Bên Vay theo Hợp Đồng hoặc nếu khoản nợ đó bị chuyển đổi thành khiếu nại, chứng cứ, phán quyết của toà án hay yêu cầu bằng một đồng tiền khác không phải là đồng tiền ban đầu mà khoản ứng vay thực hiện, Bên Vay sẽ bồi hoàn cho Ngân Hàng bất kỳ phí tổn, tổn thất hoặc bất kỳ một khoản nợ nào phát sinh hoặc là kết quả của việc chuyển đổi đó, bao gồm nhưng không giới hạn bất kỳ chi phí chuyển đổi tiền và thuế phải trả nào có liên quan đến bất kỳ bất kỳ việc chuyển đổi nào. Nếu số tiền Ngân Hàng nhận được khi chuyển đổi ra đồng tiền ban đầu mà nhỏ hơn số tiền còn nợ của Bên Vay, theo yêu cầu của Ngân Hàng, Bên Vay ngay lập tức trả cho Ngân Hàng số tiền còn thiếu hụt bằng đồng tiền ban đầu.

*If the Bank, for any reason, receives an amount in respect of the Borrower’s liability under the Agreeement or if that liability is converted into a claim, proof, judgement or order in a currency other than the original currency in which the Advance has been made, the Borrower shall indemnify the Bank any expenses, loss or liability arising out of or as a result of the conversion, including but not limited to, any exchange costs and taxes payable in connection with any such conversion. If the amount received by the Bank when converted into the original currency is less than the amount owed, the Borrower shall forthwith on demand pay to the Bank an amount in the original currency equal to the deficit.*

2) Bù Trừ *Set-Off:*

Khi có bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm nào xảy ra, không cần phải thông báo cho Bên Vay hoặc bất kỳ người nào khác, Ngân Hàng có quyền thực hiện thanh toán bù trừ và sử dụng bất kỳ số dư có trên bất kỳ tài khoản nào của Bên Vay mở tại Ngân Hàng, nếu có (dù có thông báo hay không, và dù có đến hạn hay không, hoặc bằng bất kỳ loại tiền gì) để thanh toán các khoản nợ của Bên Vay theo các Tài Liệu Cấp Vốn. Nhằm mục đích bù trừ, Ngân Hàng bằng Những Điều Khoản và Điều Kiện Chung này, được ủy quyền để tuyên bố bất kỳ khoản tiền gửi có kỳ hạn nào và bất kỳ khoản nợ dự phòng hoặc chưa đến hạn nào của Bên Vay đến hạn và phải thanh toán ngay lập tức đồng thời Ngân Hàng được phép thực hiện bất kỳ việc chuyển đổi cần thiết nào theo tỷ giá hối đoái của Ngân Hàng tại thời điểm chuyển đổi.

*If any Event of Default has occurred the Bank shall have the rights, without notice to the Borrower or any other person, to set off and apply any credit balance on any account (whether subject to notice or not and whether mature or not and in whatever currency) of the Borrower with the Bank, if any, against the liabilities of the Borrower under the Finance Documents. For the purpose of the setoff, the Bank is hereby authorised to declare any termed deposit and any contingent or un-matured liability of the Borrower to become due and payable immediately and authorized to effect any necessary conversions at the Bank’s own rate of exchange then prevailing.*

**XII)** **Thuế, Phí và Chi Phí *Tax, Fees and Expenses***

1) Tất cả các khoản thanh toán hoặc bồi hoàn cho Ngân Hàng theo các Tài Liệu Cấp Vốn sẽ không bị khấu trừ bất kỳ các khoản thuế và các khoản phí tương tự do bất kỳ cơ quan Nhà nước nào áp đặt.

30 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*All payments or reimbursements required to be made under the Finance Documents payable to the Bank shall be made free and clear of and without deduction for any and all taxes and other charges of any nature whatsoever imposed by any State authority.*

2) Bên Vay đồng ý bồi hoàn theo yêu cầu cho Ngân Hàng toàn bộ các khoản thuế, phí tem thư và các khoản thuế khác, các khoản phí đăng ký, phí lưu hồ sơ và các khoản phí khác có liên quan đến các giao dịch quy định tại các Tài Liệu Cấp Vốn;

*The Borrower agrees to reimburse the Bank on demand for any and all levies, stamp, and other duties, filing fees, registration fees and other charges with regard to any aspect of the transactions contemplated in the Finance Documents.*

3) Bên Vay đồng ý thanh toán hoặc bồi hoàn theo yêu cầu cho Ngân Hàng toàn bộ các khoản phí, chi phí và phí tổn (bao gồm cả phí luật sư) mà ngân hàng phải chịu phát sinh trong quá trình soạn thảo, ký kết, quản lý, và thực thi các Tài Liệu Cấp Vốn này và bất kỳ văn kiện hoặc hợp đồng nào liên quan đến các Tài Liệu Cấp Vốn và liên quan đến việc tái tài trợ và cơ cấu lại Khoản Tín Dụng.

*The Borrower agrees to pay or reimburse the Bank on demand all charges, costs and expenses (including legal fees) incurred by the Bank in connection with the preparation, execution, administration, and enforcement of the Finance Documents and any instrument or contract in connection with the Finance Documents and in connection with any refinancing and restructuring of the Facility.*

**XIII)** **Chuyển nhượng và chuyển giao *Assignments and Transfers:***

1) Bên Vay không có quyền chuyển nhượng hoặc chuyển giao toàn bộ hay bất kỳ quyền, lợi ích và nghĩa vụ nào của mình theo các Tài Liệu Cấp Vốn.

*The Borrower shall not be entitled to assign or transfer all or any of its rights, benefits and obligations under the Finance Documents.*

2) Ngân Hàng vào bất kỳ thời điểm nào có thể chuyển nhượng bất kỳ quyền và lợi ích nào của mình theo các Tài Liệu Cấp Vốn. Vào từng thời điểm, Bên Vay sẽ thực hiện bất kỳ công việc nào hay ký kết bất kỳ tài liệu nào, vì lợi ích của Ngân Hàng, khi Ngân Hàng yêu cầu một cách hợp lý, theo mẫu mà Ngân Hàng có thể đưa ra, để hoàn thiện bất kỳ việc chuyển nhượng nào được quy định tại điều khoản này theo yêu cầu của Ngân Hàng và bằng chi phí của Ngân Hàng.

*The Bank may at any time assign any of its rights and benefits under the Finance Documents. The Borrower shall from time to time, at the request of the Bank, take any action or execute in favor of the Bank any documents as the Bank may reasonably direct, in such form as the Bank may issue, for the perfection of any assignment contemplated in this clause at the Bank's own expense.*

**XIV)** **Tiết lộ thông tin *Disclosure of Information:***

Bên Vay đồng ý cho Ngân Hàng, CTBC Bank Co., Ltd, Hội Sở Chính (“*Ngân Hàng Mẹ*”) CTBC Financial Holding Co., Ltd. (“*Công Ty Mẹ*”) các công ty con, các công ty liên kết,các chi nhánh, và các văn phòng đại diện của Ngân Hàng Mẹ và Công Ty Mẹ chia sẻ và trao đổi các thông tin liên quan đến Bên Vay, các công ty con, các công ty liên kết, các chi nhánh và các văn phòng đại diện của Bên Vay (nếu có) cũng như thông tin về các tài sản và các giao dịch của họ (“**Thông Tin Khách Hàng**”) nhằm mục đích xử lý giao dịch, và/hoặc sử dụng nội bộ, và/hoặc báo cáo cho các cơ quan quản lý có thẩm quyền có liên quan hoặc bất kỳ mục đích nào khác theo yêu cầu của pháp luật hoặc phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan.

*The Borrower consents to the Bank, CTBC Bank Co., Ltd., Head Office (“****Parent Bank”)****, CTBC Financial Holding Co., Ltd.* ***(“Parent Company”),*** *their subsidiaries, affiliates,*

31 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*branches and representative offices of its Parent Bank, its Parent Company to sharing and exchanging information relating to the Borrower, its subsidiaries, affiliates, branches and representative offices (if any) and their assets and transactions (the “****Customer Information****”) for transaction processing, and/or internal use, and/or making reports to competent regulators or any other purposes as required by the laws or in accordance with the laws..*

Ngân Hàng sẽ không tiết lộ Thông Tin Khách Hàng cho bất kỳ bên thứ ba nào (ngoại trừ các công ty kiểm toán và tư vấn của mình), trừ khi pháp luật hoặc cơ quan Nhà nước có yêu cầu khác.

*The Bank shall not disclose the Customer Information to a third party (except its auditors and advisors) unless otherwise required by law or relevant State authorities.*

**XV)** **Chậm Trễ và Quyền Từ Bỏ; Các Biện Pháp Xử lý Cộng dồn *Delays and Waivers; Cumulative Rights***

1) Khi Ngân Hàng không thực hiện hay thực hiện một cách chậm trễ bất kỳ quyền, quyền hạn hay biện pháp xử lý nào theo bất kỳ Tài Liệu Cấp Vốn nào và các tài liệu liên quan khác thì cũng không làm ảnh hưởng các quyền, quyền hạn hoặc các biện pháp xử lý đó và cũng không có nghĩa là Ngân Hàng đã từ bỏ quyền của mình để thực hiện các quyền, quyền hạn hoặc các biện pháp khắc phục kể trên. Khi Ngân Hàng từ bỏ thực hiện các quyền, quyền hạn hoặc các biện pháp khắc phục kể trên nào cho một vi phạm hoặc Sự Kiện Vi Phạm theo các Tài Liệu Cấp Vốn và các tài liệu khác có liên quan sẽ không được coi là Ngân Hàng từ bỏ các quyền của Ngân Hàng đối với các vi phạm khác hoặc Sự Kiện Vi Phạm khác. Mọi sự từ bỏ, đồng ý, chấp thuận, hoặc sửa đổi theo các Tài Liệu Cấp Vốn và các tài liệu có liên quan khác chỉ có hiệu lực khi được lập thành văn bản.

*No delay or omission by the Bank to exercise any right, power or remedy under any Finance Documents and other related documents shall impair any such right, power or remedy nor be construed as a waiver thereof. No waiver of any single breach or Event of Default under the Finance Documents and other related documents shall be deemed a waiver of any other breach or Event of Default. Any waiver, consent, approval under, or amendment to, the Finance Documents and other related documents must be in writing to be effective.*

2) Các quyền và biện pháp xử lý của Ngân Hàng theo các Tài Liệu Cấp Vốn sẽ là bổ sung và không loại trừ bất kỳ quyền và biện pháp xử lý nào mà Ngân Hàng có theo luật hoặc trong phạm vi tối đa được pháp luật cho phép.

*The rights and remedies of the Bank under the Finance Documents shall be in addition to and not exclusive of any rights and remedies which the Bank has under the law and to the greatest extent permitted by law.*

**XVI)** **Vô hiệu từng phần *Partial Invalidity:***

1) Vào bất kỳ thời điểm nào, nếu bất kỳ điều khoản nào của Hợp Đồng trở nên bất hợp pháp, vô hiệu hoặc không có khả năng thi hành thực hiện dưới bất kỳ khía cạnh nào theo luật của bất kỳ quốc gia nào thì tính hợp pháp, hiệu lực hoặc khả năng thi hành của những điều khoản còn lại theo Hợp Đồng hay tính hợp pháp, hiệu lực hoặc khả năng thi hành của những điều khoản đó theo bất kỳ luật của bất kỳ quốc gia nào khác dù thế nào cũng không bị ảnh hưởng hoặc suy giảm.

*If, at any time, any provision of the Agreement is or becomes illegal, invalid or unenforceable in any respect under the laws of any jurisdiction, neither the legality, validity or enforceability of the remaining provisions of the Agreement nor the legality, validity or enforceability of such provisions under the laws of any other jurisdiction shall in any way be affected or impaired thereby.*

32 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

2) Vào bất kỳ thời điểm nào, nếu có bất kỳ sự thay đổi hay những thay đổi nào về những điều khoản và điều kiện của Khoản Tín Dụng mà được Ngân Hàng chấp thuận, thì Ngân Hàng và Bên Vay sẽ ký những hợp đồng sửa đổi tùy theo từng trường hợp. Mọi hợp đồng sửa đổi sẽ là một bộ phận không thể tách rời của Hợp Đồng.

*If, at any time, there is/ are any change(s) acceptable to the Bank on the terms and conditions of the Facility, the Bank and the Borrower shall sign amendment agreement(s) as the case requires. All the amendment agreement(s) shall be an integral part to the Agreement.*

**XVII) Thông Báo *Notices***

Bất kỳ thư từ qua lại, yêu cầu hoặc thông báo nào được gửi cho Bên Vay hoặc cho bất kỳ bên thứ ba nào khác liên quan đến các thoả thuận ngân hàng giữa Ngân Hàng và Bên Vay, Tài Liệu Cấp Vốn sẽ được coi là đã được lập hoặc được đưa ra một cách hợp lệ và đúng cách nếu được lập hoặc được đưa ra qua điện thoại, telex hoặc bằng văn bản được giao trực tiếp hoặc qua bưu điện bằng thư thường đến Bên Vay hoặc đến một bên khác tại địa chỉ mà Bên Vay hoặc bên khác đó có thể chỉ định bằng thông báo bằng văn bản cho Ngân Hàng. Bất kỳ thông báo nào cho Ngân Hàng sẽ được lập bằng văn bản hoặc bằng telex hoặc được giao đến địa chỉ của Ngân Hàng như được nêu trên đây và thông báo nêu trên cho Ngân Hàng sẽ chỉ có hiệu lực khi Ngân Hàng đã thực sự nhận được thông báo đó. Một thông báo được chuyển theo các Tài Liệu Cấp Vốn, nhưng ngày nhận được không phải là ngày làm việc hoặc nhận được sau giờ làm việc tại nơi nhận thì chỉ được xem là được chuyển tới vào ngày làm việc tiếp theo tại nơi nhận đó.

*Any communication, demand or notice to the Borrower or any other party with respect to banking arrangements between the Bank and the Borrower, Finance Documents shall be deemed duly and properly made or given if made or given by telephone, telex or in writing delivered by hand or mailed by ordinary mail to the Borrower or such other party at the address as the Borrower or such other party may designate by notice to the Bank in writing. Any notice to the Bank shall be made in writing or by telex and delivered to the address of the Bank as set out above and said notice to the Bank shall be effective only upon the Bank’s actual receipt thereof. A communication given under the Finance Documents but received on a non-working day or after business hours in the place of receipt will only be deemed to be given on the next working day in that place.*

**XVIII) Ngôn ngữ *Language***

Tài Liệu Cấp Vốn có thể được ký bằng: (i) cả tiếng Việt và tiếng Anh hoặc (ii) chỉ bằng tiếng Việt. Nếu bằng cả hai ngôn ngữ, ngôn ngữ nào được ưu tiên áp dụng sẽ được quy định rõ tại thỏa thuận/hợp đồng cụ thể đó.

*Finance Documents may be executed in: (i) both Vietnamese and English or (ii) just in Vietnamese. If they are executed in both languages, which language version that prevails over other version will be specified in that specific agreement/contract.*

**XIX)** **Ủy quyền *Authorization***

Những thay đổi nào đối với người được ủy quyền của Bên Vay sẽ có hiệu lực đối với Ngân Hàng chỉ khi nào Ngân Hàng nhận được thông báo bằng văn bản do Bên Vay gửi về việc thay đổi đó.

*No change in any authorized signatory of the Borrower shall be binding on the Bank unless and until the Bank receives written notice thereof given by the Borrower.*

**XX)** **Tồn tại; Ảnh hưởng Ràng buộc *Survival; Binding Effect***

33 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hợp Đồng sẽ bắt đầu có hiệu lực ngay khi được Bên Vay ký kết và sẽ tiếp tục duy trì hiệu lực. Tất cả các thoả thuận, cam kết, cam đoan và bảo đảm trong Hợp Đồng và trong bất kỳ giấy xác nhận cũng như các thoả thuận hoặc các văn bản khác bắt buộc phải ký theo Hợp Đồng hoặc được đề cập trong Hợp Đồng sẽ tồn tại và có hiệu lực cho đến khi được chấm dứt bởi các bên.

*The Agreement shall become effective upon execution by the Borrower and is a continuing agreement. All agreements, covenants, representations and warranties herein and in any certificates and other agreements or instruments required to be executed under the Agreement or referred to in the Agreement shall survive the execution and delivery of the Agreement and shall continue to be in effect until terminated by the parties.*

**XXI)** **Không Chịu trách nhiệm *Disclaimer***

Bên Vay tại đây xác nhận và khẳng định rằng Bên Vay có kiến thức và kinh nghiệm về tài chính, kinh doanh và các vấn đề có liên quan nhờ đó Bên Vay có thể đánh giá lợi ích và rủi ro của việc ký kết và thực hiện các Tài Liệu Cấp Vốn và Bên Vay hiểu rằng Bên Vay buộc phải chịu, và có thể phải chịu, các rủi ro về tài chính liên quan đến việc ký kết và thực hiện các Tài Liệu Cấp Vốn này. Theo đó, Ngân Hàng không chịu trách nhiệm hoặc có nghĩa vụ đối với Bên Vay về tính hiệu lực, giá trị hoặc khả năng thực thi của bất kỳ Tài Liệu Cấp Vốn nào đã được ký kết giữa Ngân Hàng và Bên Vay.

*The Borrower hereby acknowledges and represents that it has such knowledge and experience in financial, business and relevant matters that it is capable of evaluating the merits and risks of entering into and implementing the Finance Documents and is aware that it may be required to bear, and is able to bear, the financial risk of entering into and implementing the Finance Documents. Therefore, the Bank shall have no liability or responsibility to the Borrower for the effectiveness, validity or enforceability of any Finance Document which has been signed between the Bank and the Borrower.*

**XXII) Thay đổi trong Quản lý *Change in Management***

Bất kỳ thay đổi nào trong quản lý nội bộ của Bên Vay hoặc đặc điểm của bất kỳ người hoặc pháp nhân kinh doanh nào có trách nhiệm đối với Bảo Đảm hoặc bất kỳ phần nào của Bảo Đảm có thể vào bất kỳ thời điểm nào có giá trị như Bảo Đảm, hoặc bất kỳ người đại diện cho bất kỳ bên ký kết các Tài Liệu Cấp Vốn sau này không còn là nhân viên của bên đó hoặc mất quyền đại diện cho bên đó dưới bất kỳ hình thức nào, sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ hoặc hiệu lực ràng buộc của các Tài Liệu Cấp Vốn.

*Any change in the internal management of the Borrower or the identity of any persons or business entities whose liability for the Security or any part thereof may at any time stand as Security, or the fact that any person signing the Finance Documents for any party to the Finance Documents shall subsequently cease to be in the employee of that party or lose the right to represent that party in any manner, shall not affect the validity or binding force of the Finance Documents.*

**XXIII) Luật Điều Chỉnh và Thẩm Quyền Tài Phán *Governing Law and Jurisdiction***

Hợp Đồng được điều chỉnh theo và được giải thích phù hợp theo luật pháp của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Bất kỳ tranh chấp nào giữa các bên phát sinh theo Hợp Đồng sẽ được giải quyết thông qua thương lượng và hòa giải. Trong trường hợp tranh chấp không thể giải quyết được bằng con đường thương lượng, thì tranh chấp đó sẽ được đưa ra toà án có thẩm quyền của Việt Nam.

*The Agreement shall be governed by and construed in accordance with the laws of the Socialist Republic of Vietnam. Any dispute between the parties arising out of the Agreement*

34 - -

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG-NGÂN HÀNG TNHH CTBC, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*shall be resolved through mutual consultation and amicable settlement.In case the dispute cannot be resolved amicably, such dispute will be brought to a competent court of Vietnam.*

**Đại diện cho Bên Ngân Hàng *On behalf of the Bank***

-----------------------------------

**Tổng Giám Đốc *General Manager***

**Đại diện cho Bên Vay**

***On behalf of the Borrower***

---------------------------------

VERIFIED BY:

FULL NAME: DATE: PLACE

35 - -